SỐ 103 — NAM THU BA

THU SAU, 22 JUIN 1934

PHONG HOÁ

RA NGÀY THỨ SÁU

DIRECTEUR POLITIQUE
NGUYỄN XUÂN MAI

DIRECTEUR NGUYỄN TUONG TAM

ADMINISTRATEUR
PHAM HUU NINH

XUẤT BẢN SÁCH

Mới kỳ trước, tôi có nói: phải là hạng trí thức mới làm nổi việc xuất bản sách. Ở bên Âu, Mỹ, ai nghe câu ấy tất cũng cho là một sự cố nhiên và cũng phải nghĩ đến những tên Flammarion, Plon, Grasset. Song ở nước ta thì cần phải bàn qua.

Là vì ở nước ta, việc gì ta cũng cho là tầm thường, dễ dãi, chẳng cần có học, có biết cũng làm nổi.

Đây tôi chỉ ở trong phạm vi văn chương. Viết sách là làm một việc có tính cách văn chương. Sự đó có thể. Nhưng xuất bản sách càng là làm một việc có tính cách văn chương. Ta không được quên lãng điều đó. Ta phải công nhận điều đó.

Mà làm một việc «văn chương» không có nghĩa là bôi đen giấy hay đếm chữ, đếm trang.

Cần phải có trí thức, có học vấn, có lịch duyệt.

Tôi đem đến cho ông một cuốn tiểu thuyết. Tôi bảo ông là một quyển sách hay, «rất có giá trị».

Ông hỏi tên tôi, hỏi tôi đã đỗ những bằng gì (nếu cẩn thận hơn thì ông hỏi tôi bao nhiêu tuổi và đã viết giúp những tờ báo nào).

Tên tôi mà là một tên quen quen, hay hay trong làng văn, thì ông hẳn là soa tay vui mừng, như người thợ săn gặp con hươu non vừa tầm súng.

Thế rồi ông trả tôi một món tiền, hay tử tế hơn ông cho tôi ăn chung lãi với ông. Ông và tôi cùng ký vào một tờ hợp đồng.

Thế rồi ông đếm trang, ông đếm giòng, ông đếm chữ, ông so sánh chữ viết với chữ in, ông đạc lượng xem quyển sách sẽ dày bao nhiêu tờ, ông tính số tiền phải bỏ ra in, số tiền hoa hồng để cho người bán sách, số tiền lãi sẽ thu được.

Thế rồi ông đưa sách đến nhà in (nếu ông không phải là chủ nhà in). Thế rồi hai, ba tháng sau, quyển sách ra đời. . . .

(Xem tiếp trang 2)

CÔ PHỤ NỮ... LO TRẢ NỢ NƯỚC

Cô PHỤ-NỮ *(thỏ thẻ)* — **Mình cho em tiền trả tiền nước.**
ĐỘC GIẢ — **Bao nhiêu ?**
Cô PHỤ-NỮ *(nũng nịu)* — **Chỉ có 4$50 thôi, mình ạ.**

ĐÃ BẮT ĐẦU IN

GIÒNG NƯỚC NGƯỢC
CỦA TÚ MỠ
(TỰ LỰC VĂN ĐOÀN)
Có sửa chữa lại và thêm nhiều bài không đăng trong báo Phong Hóa

NHÀ XUẤT BẢN
ĐỜI NAY
XUẤT BẢN

ĐẸP
(Mùa Hè 1934)
CỦA CÁT TƯỜNG VÀ CÁC BẠN: TÔ-NGỌC-VÂN, LÊ-PHỒ,
TRẦN-QUANG-TRẦN TỨC NGỴM
Tốt nghiệp trường Cao đẳng Mỹ-Thuật
Nói về mọi vẻ đẹp, có nhiều tranh ảnh rất đẹp, in giấy thượng hạng

GÁNH HÀNG HOA
CỦA KHÁI HƯNG VÀ NHẤT LINH
(TỰ LỰC VĂN ĐOÀN)
Có sửa chữa lại rất nhiều,

NHÀ XUẤT BẢN
ĐỜI NAY
XUẤT BẢN

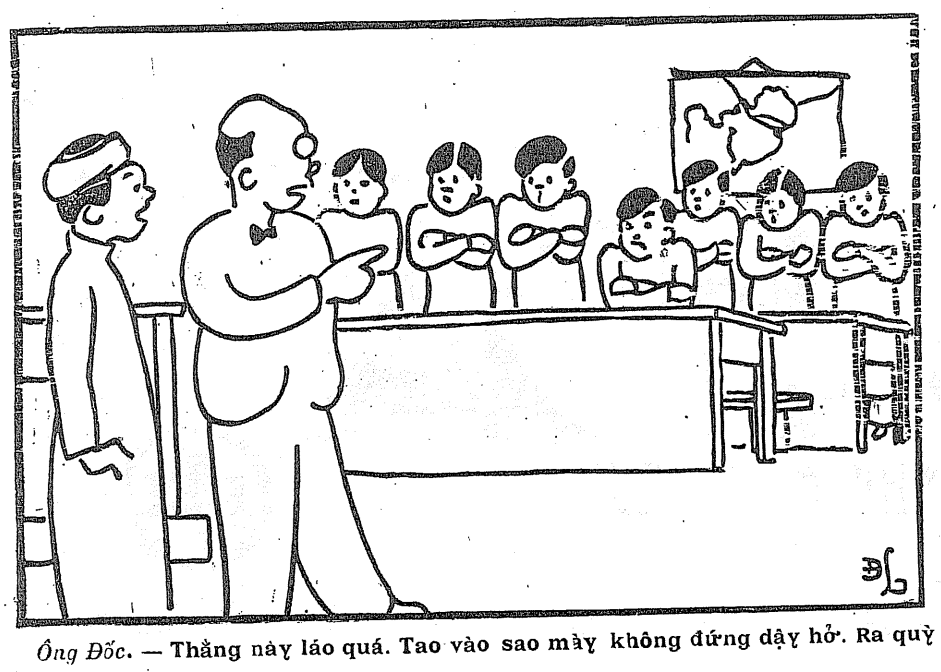

Ông Đốc. — Thằng này láo quá. Tao vào sao mày không đứng dậy hở. Ra quỳ đây, mau.

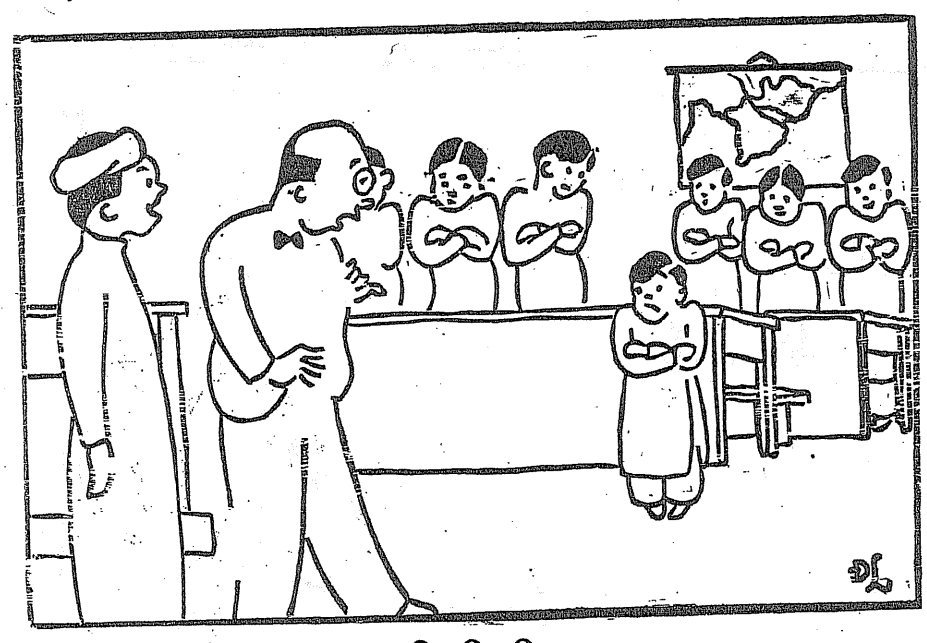

? ? ?

XUẤT BẢN SÁCH

Thế rồi có lẽ nó nằm ngủ hàng năm ở ngăn tủ hàng sách. Lúc đó, ông tha hồ mà kêu ca, mà phàn nàn rằng người Việt-Nam không ưa đọc sách.

Xuất bản sách mà chỉ là thế thì ông lý Toét có tiền cũng làm nổi. Mà thật ra, trong làng xuất bản sách ở nước ta, (ngày nay cũng vậy) có vô số lý Toét. Nhiều ông — những ông này thông minh hơn lý Toét vì các ông cẩn thận hơn — trước khi ký giấy hợp đồng với tác giả, mang bản thảo đi hỏi hết nhà văn nọ đến nhà văn kia xem cuốn truyện định xuất bản có giá trị không. Các ông làm như người ta chỉ có một việc ngồi rồi mà đọc sách sắp xuất bản của các ông.

Kể thì đọc trước để xem sách có giá trị không, có thể xuất bản được không vẫn là một việc phải làm. Nhưng giá nhà xuất bản có đủ thì giờ, có đủ trí thông minh mà đảm nhận lấy thì có lẽ hơn.

Xong việc kiểm văn, việc «trình bầy» quyển sách cho có vẻ khả quan, lại còn việc quảng cáo.

Quảng cáo là một việc rất cần. Vì sách của ông xuất bản dẫu là sách có giá trị, nhưng không ai biết đến để mua, mà đọc thì quyển sách ấy cũng sẽ chỉ là một « cây lan mọc trong hang tối ». (lời Tản Đà).

Quyển sách không ra gì mà ông quảng cáo ầm-ỹ thì độc giả chỉ bị lừa một lần ấy. Lần sau xuất bản quyển khác, dẫu ông đăng lời tán tụng như trời, như biển cũng chẳng ai tin.

Nhưng quyển sách «có ra gì» mà ông không quảng cáo cho mọi người biết thì cũng không được. Ông chớ nên quá tin câu trâm ngôn :

« Hữu sạ tự nhiên hương ».

Tóm lại, muốn xuất bản sách thật là khó. Phải có học vấn để lựa chọn sách hay. Phải biết khoa mỹ-thuật để làm tôn giá trị cho văn chương bởi hình thức quyển sách. Phải có tài quảng cáo để độc giả lưu ý tới sách của mình. Sau hết phải thành thực, không những đối với người đọc, mà lại đối với mình nữa : thành thực muốn làm giầu văn sản cho nước nhà.

Nhị-Linh

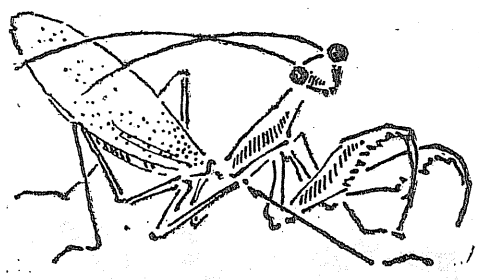

Các bạn nhớ đón xem số đặc biệt

...LAM?

...TRẮNG?

Có kèm thêm tờ Phụ-bản của LEMUR

Một ông nghị bất đắc dĩ

Ở một vùng kia, có một ông nghị giầu có nứt đố đổ vách. Theo báo Đông dương liên đoàn (Union Indochinose) một ông nghị giầu như thế mà đến nỗi mất chân nghị viên. Thật là một sự rất đáng tiếc cho nghị viện và là một việc lạ, ta không thể tưởng tượng là có được. Đời nhà ai có tiền mà không giữ chức nghị viên bao giờ !

Vậy mà sự không thể xảy ra kia đã xảy ra. Nguyên ông nghị ta, bốn năm vừa qua, việc nước ông bàn ở nghị viện làm sao không biết, mà ở nơi quê ông, dân lãnh đạm với ông lắm. Lãnh đạm hay đằm thắm, ông không cần. Ông nghĩ : có tiền là đủ, ông liền bỏ ra mấy ngàn bạc, mong cử tri hạ cố đến tấm lòng vàng của ông.

Kỳ quái thay ! cử tri họ không bỏ phiếu cho ông, lại bỏ cả cho một... bác trương tuần kiết sác. Ông sám mặt, điếng người, đành than trời rằng số ông có *tài* mà không có dụng, và ngẫn ngơ nhớ tiếc... mấy con sẻ đậu trên nóc nhà hội Khai trí.

Ông buồn đã đành, bác trương tuần trúng cử cũng buồn nốt. Bác trúng cử, ai cũng tưởng là bác may, ai ngờ lại là sự rủi cho bác ! Nào bác có thiết cái hư danh làm ông nghị, bác có thiết gì sự ngồi bàn việc nước ở nhà hội Khai-Trí, bác chỉ là một ông nghị bất đắc dĩ. Trước ngày bảo cử, có một nhà giầu trong làng đến hứa cho bác trăm bạc, nếu bác ra tranh cử, và nhất là nếu bác không trúng cử.

Nhưng, than ôi, bác ta lại trúng cử. Không muốn làm nghị viên lại phải làm, muốn có trăm bạc lại không được, trời già nghĩ cũng khắt khe ! Bác cũng như ông nghị cưu, tiếc, tiếc ngẫn tiếc ngơ... mấy con bò bác đã định mua.

Dẫu sao, bác đã là một ông nghị. Rồi đây, bác sẽ ra dự hội đồng thường niên tại hội Khai-trí, sẽ ngồi trầm ngâm nghe diễn thuyết, sẽ cùng người đồng viện bàn việc nước, sẽ cũng như ông Lục, ông An, rõ ra vẻ một ông nghị có tài trí.

Vả lại những ông nghị bàn những sự tối tăm trong gian phòng tối tăm ở Khai-trí, thì có một người trương tuần ở trong, ta cũng đỡ sợ.

■

Một tội mới

Ở bên nước Đức, trước khi thủ tướng họ Hít lên cầm quyền thì báo xuất bản nhiều mà độc giả cũng lắm. Lúc đó, nhiều phe, đảng chính trị, nên nhiều người mua hai, ba thứ báo để xem, cho biết đâu là phải, đâu là trái.

Nhưng họ Hít lên ngôi thủ tướng, nội các báo chí còn có một thứ : là thứ báo ca tụng chính phủ. Từ đó, độc giả càng ngày càng ít.

MẤY CUỐN SÁCH MỚI

NỬA CHỪNG XUÂN của Khái Hưng (tác giả xuất bản)	0$75
HỒN BƯỚM MƠ TIÊN của Khái Hưng (in lần thứ hai)	0$40
VÀNG VÀ MÁU của Thế Lữ	0$45
ANH PHẢI SỐNG của Nhất-Linh và Khái Hưng	0$45
CẠM BẪY NGƯỜI của Vũ trọng Phụng (Sadep xuất bản)	0$45

Mua sách xin gửi tiền trước về ông Nguyễn - Tường - Tam 1 Bd Carnot

Tiền cước gửi lối bảo lĩnh : 1 cuốn 0$20, mỗi cuốn sau nữa thêm 0$06

Các bạn mua P. H. dài hạn được trừ 10%, và nếu mua 4 cuốn một lúc được trừ 20% vào tiền sách

THUỐC LẬU HỒNG KHÊ

Bệnh lậu mới mắc phải, hoặc bệnh đã lâu chữa không rứt nọc, mỗi khi uống rượu, thức đêm, trong người nóng nẩy, lại thấy trong nước tiểu có vẩn, uống thuốc này đều khỏi rứt nọc. Thuốc đã mau khỏi, lại không công phạt, nên được anh em chị em đồng-bào tin dùng mỗi ngày thêm đông, cả người Tây, người Tàu cũng nhiều người uống thuốc này được khỏi rứt nọc, công nhận rằng không thuốc nào hay bằng thuốc lậu Hồng-Khê. Giá 0$60 một ống. Bệnh giang-mai, bệnh hạch lên soài, nóng rét, đau xương, rật thịt, rức đầu, nổi mề-đay, ra mào gà, hoa-khế, phá lở khắp người, uống một ống thuốc là kiến-hiệu, không hại sinh-dục. Cũng 0$60 một ống. Xin mời quá bộ lại hoặc viết thư về, lập tức có thuốc gửi nhà giây-thép đến tận nơi.

HỒNG - KHÊ DƯỢC - PHÒNG

88, Route de Hué (sẽ cửa chợ Hôm) Hanoi — Téléphone 755

ĐẠI-LÝ HỒNG-KHÊ — M. Đức 73, Belgique, Haiphong — Ích-sinh-Đường 190, phố Khách, Nam-định — Xuân-Hải 5, Rue Lạc-sơn, Sơn-tây Phúc-Long 12, Cordonnier, Hai-dương — Bát Tiên, Maréchal Foch, Vinh — Bát Tiên, Paul Bert, Hué — Bát Tiên, Tourane marché — Rue Marché Nha-trang Đức-Thắng 148 Albert 1er Dakao Saigon — Có đặt đại-lý khắp ba Kỳ — Ai muốn nhận làm đại-lý xin viết thư về thương lượng.

NHỎ ĐẾN LỚN

Làm thế nào? Thủ tướng họ Hít liền đặt ra thứ tội mới. Một đạo sắc lệnh, một chữ ký, thế là đủ. Sắc lệnh như dưới :

« Phàm làm công dân phải đọc báo cho biết truyện đã xảy ra trong nước về chính trị và xã hội, không mua báo tức là không nhận bổn phận làm một người dân, tức là phạm một tội sơ xuất, sẽ phải phạt giam và phạt tiền ».

Nghị định ra, số độc giả lẽ tự nhiên là phải tăng, mà số người ghét thủ tướng lẽ tự nhiên cũng phải tăng, mà sự tự do cá nhân lẽ tự nhiên là không có nữa !

Nhưng thủ tướng họ Hít còn quên một điều :

— Họ mua báo, nhưng họ không đọc, không xem !

Vậy mau mau thủ tướng nên ra một đạo sắc lệnh bắt dân đọc báo. Và muốn cho họ thực hành điều ấy, phải cho cảnh sát đứng bên cạnh độc giả xem họ có ngủ gật không ?

Chỉ lo một nỗi, nếu làm thế, độc giả họ lại thích ngồi tù hơn.

■

Đập máy

Sự kinh tế khủng hoảng sinh ra nhiều sự lạ.

Gần đây, liên đoàn các nhà máy sợi ở quận Lille nước Pháp thấy số vải, sợi của mình làm ra nhiều quá, không có chỗ tiêu thụ hết, nên họ đã thương thuyết với một chủ nhà máy sợi kia là ông Boutemy để ông phá hủy tất cả máy móc của ông đi.

Liên đoàn tính với ông Boutemy rằng : nếu ông hủy 6 nhà máy kéo chỉ của ông đi thì liên đoàn sẽ chịu trả cho ông ba triệu 600 ngàn quan, nhưng ông phải ký kết rằng trong vòng 50 năm, ông không được dựng lên nhà máy nào khác. Họ phải tính đến nước này là vì họ suy nghĩ rằng nếu không phá bớt máy đi, thì số vải bán không hết, họ sẽ lỗ vốn hết...

Hủy 6 cái nhà máy một lúc.

Giá họ bán rẻ cho ta họ vẫn thế, mà ta được bao nhiêu máy móc không. Hoặc họ cho ta những vải không bán được thì có lẽ nhà quê ta không đến nỗi nhiều người phải chết rét.

Nhưng... nhưng họ có nghĩ gì đến ta, họ chỉ nghĩ đến họ, đến túi tiền của họ. Có khác gì bên Danemark giết bò, bên Frésil đổ cà-phê đâu ? Chỗ thì thừa đồ ăn, vật liệu đem đổ đi, chỗ thì chết đói, chết rét, nghĩ đến đâu, ta lại có thể tự hào là ta làm người đến đấy !

■

Đào mả...

Ở tỉnh Poitiers bên Pháp có vài nhà buôn chung nhau bỏ tiền ra mua một lá phiếu cuộc xổ số quốc gia.

Một người trong bọn đó bất hạnh chết mất. Đến khi xổ số, bọn ấy thảy đều sung sướng: lá phiếu của họ trúng một triệu quan.

Họ đua nhau hăng hái đi tìm lá phiếu của họ như các ông nghị viên viện Dân biểu Bắc - kỳ hăng hái..., nghỉ. Nhưng tìm mãi không thấy có người mới sực nghĩ ra rằng người đã chết chính là người giữ lá phiếu nọ.

Họ liền ba chân bốn cẳng chạy sang nhà người quá cố, hỏi xem lá phiếu để chỗ nào. Tìm tòi, lục lạo mãi cũng không thấy. Họ mới nghĩ rằng lá phiếu kia hẳn người quá cố lúc chết đã đem theo, họ liền đào mả người ấy lên: quả nhiên trong túi người bất hạnh, lá phiếu còn nằm yên.

Kể nó chẳng nằm yên cũng chẳng được, nhưng vì nó, mà đến nỗi người chết lại nằm không được yên, thì cũng đáng giận. Nhưng, những một triệu bạc! . . . . . .

TỨ-LY.

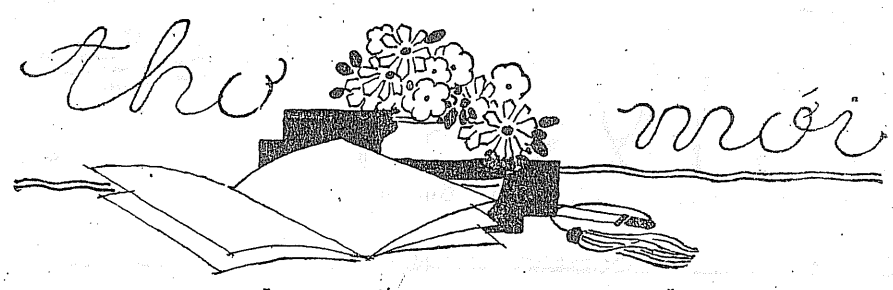

MỘT GIẤC MƠ DỮ - DỘI

Tôi mơ thấy tôi nằm trên vũng máu,
Đang chống tay nghe những tiếng hồn kêu,
Khắp bốn phương loè-loẹt lửa trời chiều,
Muôn vật đều cùng tắm trong một mầu đỏ khé.
Tôi chợt nghĩ: Hình ảnh cuộc đời là thế,
Có phải đời còn vui đẹp lắm đây chăng? »
— Không, tôi muốn quên đi bằng chén mơ màng
Và gượng cất tiếng cười che tiếng khóc.
Nhưng Số-mệnh vẫn chưa vừa lòng độc,
Nhất định dùng quyền lực hại tôi chơi...
Bắt tôi hết đau khổ lại ngược suôi
Trên hòn đất, than ôi, thân kiến muỗi!
Bắt lại rồi buông, buông ra mà đuổi,
Chứ không cho tan nát hẳn thân hèn.
Tôi muốn lịm đi một giấc để cầu yên
Thì kéo dạy, lay hồn cho mở mắt!
Trên vực thẳm, một ngón tay khe khắt
Chỉ cho tôi trông khắp cõi mênh-mông.
Là chỗ nhân gian đang uống máu nồng,
Nuốt một nửa, còn phun nhau một nửa.
Họ cắn nhau, hại nhau, giết nhau:... còn gì nữa?

■

Bỗng leng-keng tiếng xe điện chạy qua...
Tôi bàng hoàng mở bừng mắt trông ra:
Mới sực biết là mình nằm mộng.
Chung quanh tôi, mọi người đang hoạt động,
Mang cái vui trên miệng, cái hi vọng trong lòng,
Đang rủ nhau như góp sức cùng trông
Tới mục đích của đời người là: hạnh-phúc.
Ánh bình-minh lưng bừng như lời reo, tiếng chúc:
Cây xanh tươi, chim đua hót, người sung sướng, ôi thái-bình
Tôi với xem tờ báo ở bên mình:
Tình bác-ái rõ in trong những lời yên-uỷ.
Trên bờ hồ Lê-Man người ta đang tìm kế
Săn đuổi lòng đố-kỵ thần chiến-tranh,
Khắp thế gian đang hội nghị tài-bình.
Không đời nào, thực không đời nào còn có phen khói lửa!
Tôi đang mừng, bỗng sinh hoi ngờ-ngợ...
Cảnh thiên đàng kia đã có thực hay chưa?
Hay cũng lại là một cảnh nằm mơ?

Thế-Lữ

ĐÃ CÓ BÁN

HỒN BƯỚM MƠ TIÊN

(in lần thứ hai)
CỦA KHÁI HƯNG
(Tự lực văn đoàn)
Giá 0p 40
(*Sadep xuất bản*)
Có sửa lại vài chỗ
Bìa trắng và đẹp hơn lần trước.

■

Tủ sách nhà nào cũng nên có bốn cuốn sách của Tự-lực Văn-đoàn:
ANH PHẢI SỐNG, VÀNG VÀ MÁU,
NỬA CHỪNG XUÂN
và HỒN BƯỚM MƠ TIÊN

■

Từ nay mua cả 4 cuốn một lúc được trừ 20 %.

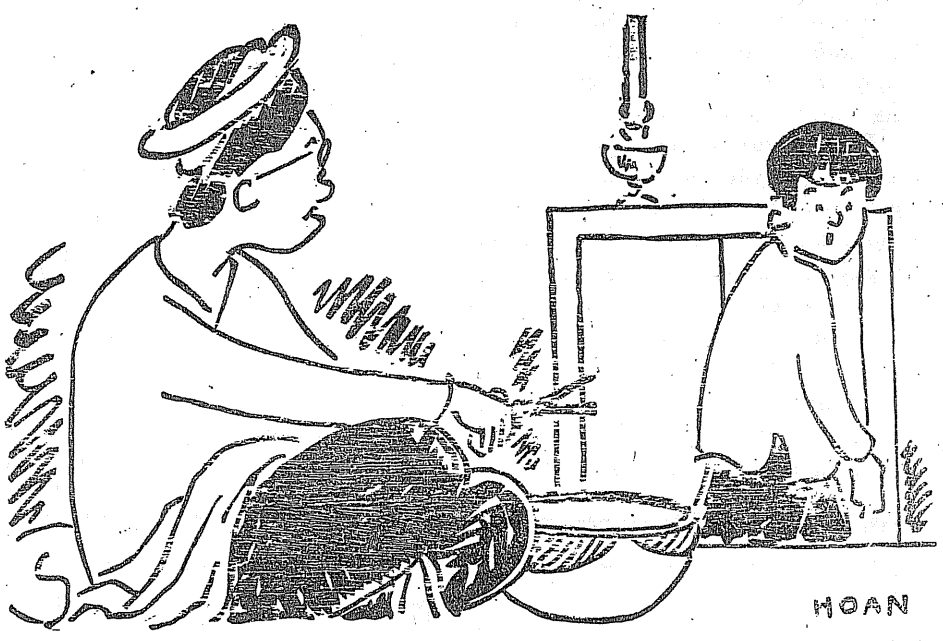

— Tẹo ơi, lại đây tao đo, rồi tao cắt cổ cho mày.

NHÀ KINH NGHIỆM LÊ - HUY - PHÁCH

đã phát minh những thứ thuốc

số 10, số 4, đều giá 0$50, bệnh nặng thế nào uống vào cũng khỏi, số 18 giá 1$00 khỏi hạch, quả xoài, đau xương, rật thịt.
Sau khi khỏi Lậu và Giang mai, trong ống tiêu tiện như kiến đốt, gân hay rật, nên dùng ngay số 12 giá 0$60 và số 22, hộp lớn 2$00, hộp nhỏ 1$00 mỗi thứ 2, 3 hộp là quét sạch vi-trùng lan trong máu và thở thịt.
Bất cứ đàn ông hay đàn bà, mỗi khi rượu say hoặc khó nhọc và vội tình dục sẽ sinh bệnh phòng tích: như da vàng, gầy còm, mắt xâu, tức ngực, ợ chua, đau bụng, trong bụng nổi cục (rồi lại tan) dùng số 13 giá 0$60 khỏi ngay.
Thuốc cai nha phiến số 50 giá 1$00 uống 1, 2 chai cai han, thuốc này không sót ruột, không sinh những bệnh như: phù, đau bụng, đi tả, ngáp, dớt dãi, mỏi hàm khó chịu.
CÁC THỨ THUỐC CỦA BẢN - HIỆU - KHÔNG HẠI SINH - DỤC VÀ SỨC KHỎE
LÊ - HUY - PHÁCH, số 12, Route Sinh - từ — HANOI
Chi - điểm các tỉnh: Saigon, M. Dương - văn - Vy 109 d'Espagne (tiệm bán đồ đồng) — Nam - định, M. Chấn - am - Lợi 202 Maréchal Foch — Hải phòng, M. Nam - Tân 82, Bonnal
đều có quyển bệnh nguyên kính tặng các ngài

— À mày lại cào rách ô của ông à ! Ông đánh mày đây này, có giỏi thì. . .

VẺ ĐẸP RIÊNG TẶNG CÁC BÀ CÁC CÔ

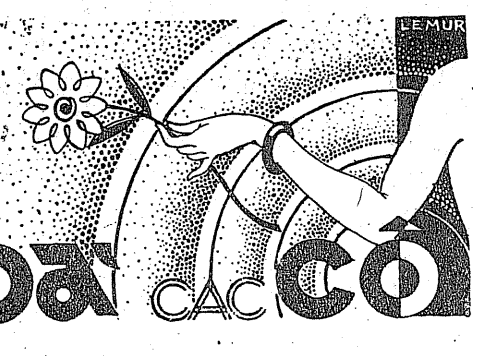

CÁI YẾM

Có tới hơn mấy chục năm nay, mấy cô « vợ tây » đem nhập cảng xứ ta cái « sơ-mi » đầm. Cái yếm — một thứ áo lót mình rất giản tiện, phổ thông, kín đáo của ta — cứ dần dần bị bạc đãi.

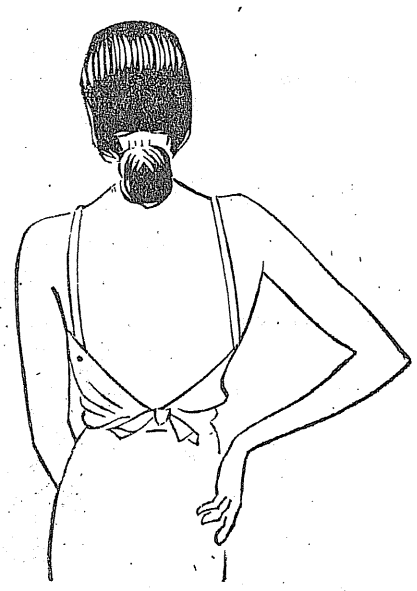

Tới ngày nay, các bạn gái tân tiến ở Hà-thành và ở các nơi đô-hội không ai muốn dùng tới nó nữa và cố tình buộc tội nó đã làm cho cái gáy ngọc ngà, quý báu trở nên sần sùi, đen đủi.

Đồng ý với các bạn gái, tôi không ưa đôi giải yếm buộc thắt ra đằng sau gáy, vì như thế không những nó làm hại cho nước da mịn màng, trắng trẻo ở gáy, mà nó lại còn làm cộn và làm mất cả vẻ đẹp của cái cổ áo, nhất là cổ áo lối mới.

Kỳ này, tôi hãy tạm cho một kiểu yếm mới ra mắt các bạn. Dùng một vuông vải độ 70 phân tây (0m70) gập chéo cắt đôi, khâu lại với nhau, miếng

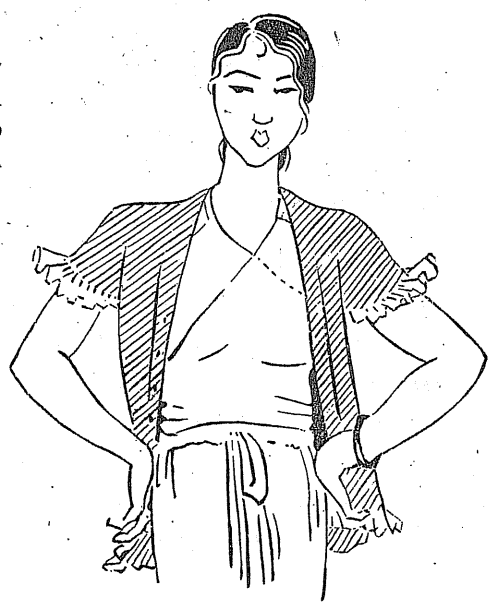

nọ đè lên miếng kia một ít (hình A) thêm hai cái giải mỏng khâu vào hai đầu yếm trên để khi mặc thì gài vào cái khuy ở đằng lưng (hình B). Hai

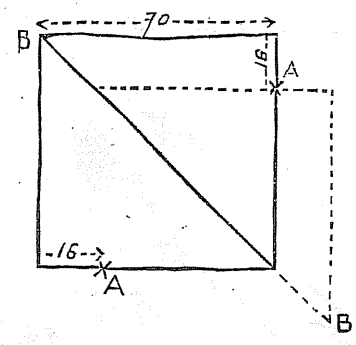

đầu yếm dưới cũng thắt ra đằng sau. Cứ theo như mẫu yếm này mà thay đổi đi đôi chút, ta sẽ có rất nhiều kiểu yếm khác nhau rất nhã.

CÁT-TƯỜNG

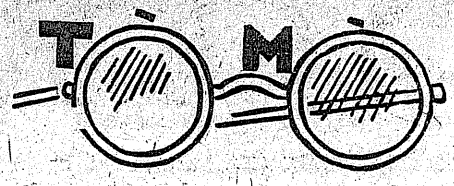

Cả nước chỉ có một anh tù

Nước Monaco ở gần tỉnh Nice(Pháp) là một xứ dân ít và không phong phú gì. Cho nên các dinh thự cùng các công viên đều sơ sài, tiều tụy.

Có cái nhà pha để giam tù thì hở đến trăm chỗ. Vậy mà chính phủ không cần sửa sang đến. Vì sao? Vì cái nhà pha ấy lại vô duyên, hàng chục năm, chả có một khách nào vào trọ. Năm nọ, một chàng công tử vô nghệ ngoại quốc vì làm sằng phải phạt năm năm tù. Khi ấy chính phủ Monaco tính ra rằng nếu giam tên kia năm năm thì phải sửa sang nhà tù, mượn người coi... tốn đến hàng mấy vạn quan. Công khố rỗng, tiền hết, đến nỗi ông chúa xứ Monaco phải tha anh tù. Nhưng hắn bướng quá, nói: tôi thích ngồi tù. Ngồi tù được sướng đủ thứ. Cơm ăn, áo mặc, có người hầu, trong lúc ấy, tôi đọc sách...

Rút cục, chính phủ Monaco phải biếu anh công tử món tiền một vạn quan và mời anh làm phúc đi nơi khác cho.

■

Một con số đáng sợ

Trong lúc nhàn dỗi, một nhà làm báo Pháp vừa tính ra số ki-lô phấn của phụ-nữ Pháp dùng hằng năm. Ông tính bỏ rẻ hàng năm, một bà hay cô đầm phải dùng đến 6 ki-lô phấn các mùi. Số đàn bà Pháp (không kể các bà cụ từ 50 trở lên) có tới 14 triệu người. Vậy mỗi năm, họ dùng đến 8 vạn, 4 nghìn tấn phấn. Đấy là không kể kem, sáp bôi môi, nước hoa. Nếu đem số phấn dùng bôi mặt mà quét tường thì sẽ làm trắng hết được hết các nhà ở thành phố lớn bên Pháp: Paris, Lyon và Marseille.

■

Một lối kén chồng

Một bộ-lạc ở vùng bắc giấy núi Li-ban có tục kén chồng rất kỳ khôi như sau:

Hàng năm, cứ mồng một đầu tháng, vào quãng 12 giờ đêm giờ đi, các cô con gái chưa chồng mà muốn lấy chồng đều kéo nhau ra vệ sông chảy dưới chân núi, ngồi dưới gốc cây dừa mà hát. Các cô thi nhau hát làm sao cho rất ai-oán, não nuột. Lúc này, những cậu con trai nào muốn kén vợ cũng rủ nhau đến chỗ ấy đứng tận đằng xa nghe hát. Đột nhiên, các cô em đang hát đứng dạy mỗi cô cầm một quả dừa mang ở nhà đi và có đánh dấu vứt xuống sông. Tức thì các cậu sô nhau nhẩy xuống, lội ra cướp lấy một quả mang vào. Cô nào có dừa phải đưa cậu đã vớt được nó về ra mắt cha mẹ, rồi cậu kia lại về nhà mình.

Sáng hôm sau, cha mẹ cậu cùng họ hàng kéo đến nhà cô em, có mang theo một con lừa cùng các đồ vật khác để dẫn cưới.

Cô bé lúc này ở nhà trông ăn mặc cực sang đi ra, cứ thế nhẩy lên lừa đánh cho nó thật đau. Lừa tức, cong đuôi chạy, chú dể phải đuổi bắt cho được mang về. Thế là xong lễ cưới. Rủi cậu nào yếu không đuổi kịp, thì đành chịu mất của, chờ lần sau lại đi vớt dừa nữa mới mong được cùng ai kết nghĩa trăm năm.

Lối kén chồng này kể cũng lạ, bạn gái nhà Nam mình nếu đem ra thi-hành, tôi chắc một số đông con trai sẽ hụt vợ rất nhiều.

■

Lụa giai như sắt

Vải lụa ta thường dùng hay rách hoặc nát luôn. Một nhà bác-vật Ăng-lê sau 10 năm khảo cứu vừa tuyên bố cho thế giới biết cái tin lạ này:

Ông đã tìm ra cách lấy kim khí như chì, đồng, sắt, pha vào vải, len, lụa làm ra những thứ này giai như sắt, sé không rách. Một điều nên trú ý là vải, lụa kia vẫn gập, cắt được, mầu mẽ nó cũng không mất, có thể đem may quần áo mặc được.

Hiện ở Luân-đôn đã có một công ty lập lên bỏ 5 triệu bạc Anh ra để thi hành lối buôn thứ vải mới này. Chắc các nhà có nhiều con lấy làm hài lòng lắm.

T. M.

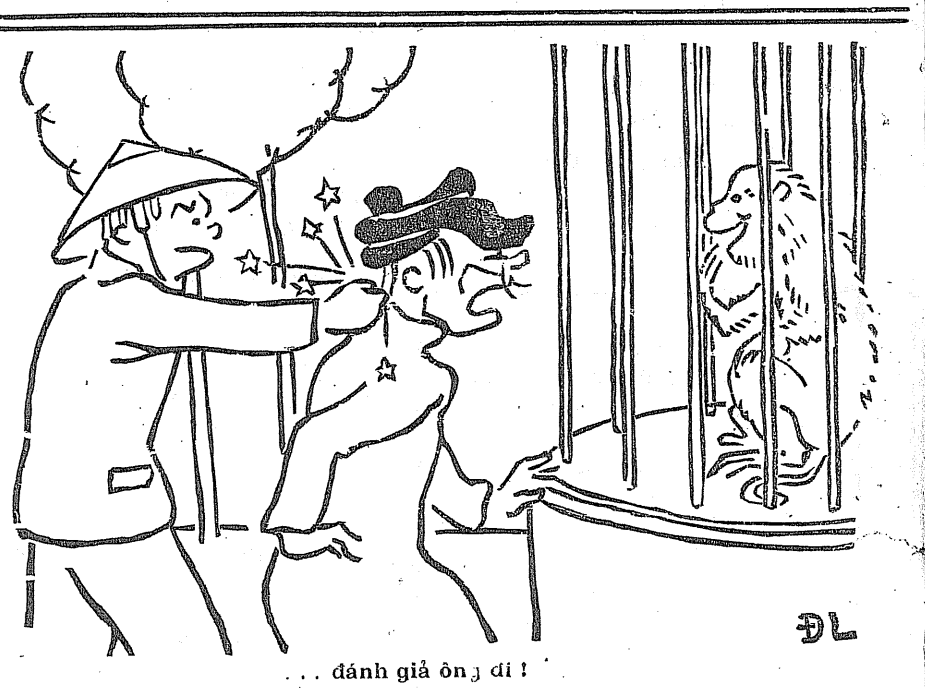

. . . đánh giả ông đi !

MẪU ÁO CÁT-TƯỜNG

Nhiều các bà, các cô phàn nàn rằng những mẫu quần áo do họa-sĩ Cát Tường nghĩ ra, đưa cho các thợ may (dù là thợ chuyên môn) làm cũng không được vừa ý. Vậy muốn chiều lòng các bà, các cô, chúng tôi sẽ dự định mở một phòng thợ may và sẽ yêu cầu họa-s Cát-Tường đến trông coi giúp. Rồi đây các bà, các cô sẽ có những bộ y phục tân thời rất mỹ thuật như trong ý muốn.

PHẠM-TÁ

Tốt nghiệp tại trường nhuộm và may ở Paris

N· 23 phố Bờ-Hồ Hanoi

MỞ VÀO NGÀY 8 MAI 1934

NHÀ HỘ-SINH VÀ DƯỠNG-BỆNH

của Bác-sỹ NUYỄN VĂN-LUYỆN và Bác-sỹ PHẠM HỮU-CHƯƠNG

30 Rue Bourret 167, Boulevard Henri d'Orléans, đầu ngõ Trạm mới, Hanoi

Nhà thương nhận người đẻ và người ốm nằm riêng từng buồng. Mới sửa sang rất rộng rãi, sạch sẽ, lịch-sự. Có đủ khí-cụ để chữa thuốc và đỡ đẻ khó.

Có chiếu điện-quang (Rayons X) và chữa bệnh bằng điện.

Có hai bác-sỹ và hai cô đỡ ngày đêm trông nom rất cẩn-thận.

Bác-sỹ Luyện vẫn tiếp bệnh nhân ở nhà cũ (8, Rue de la Citadelle), nhưng đến thăm bệnh luôn ở nhà thương.

Bác sỹ Phạm Hữu-Chương sẽ ở luôn trong nhà thương, và có phòng thăm bệnh riêng ở đấy

NGƯỜI CAO ĐEN THẤP VIỆC

CÂU TRUYỆN QUANH HỒ

Sáng hôm nay cũng như mọi sáng, tôi lững thững đi bách bộ quanh hồ Hoàn kiếm. Sau trận mưa rào hôm qna, gương hồ trong lấp lánh dưới ánh nắng mát, phản chiếu những chòm lá cây xanh và tươi. Một con chim khuyên hót trong đám hoa soan đỏ. Vạn vật rực rỡ như ca, mừng buổi bình minh. Tâm trí nhẹ nhàng, tôi đương nghĩ vơ vẩn đến cái vui sống ở đời, chân tôi bỗng chạm phải một vật mềm nhũn. Tôi cúi xuống xem : trên đám cỏ ướt, một con thằn lằn chết nằm trơ. Chân nó co quắp lại, cái bụng trắng bệch ngửa lên trời.đầu rủ nghiêng xuống một bên. có vẻ tư lự như ông nghị ngồi nghe diễn thuyết.

Con thằn lằn nằm chết một cách trơ trọi kia lại khiến cho tâm hồn tôi ảm-đạm. Nó bây giờ cũng chẳng khác gì hòn cuội trên đường, vô tri, vô giác. Mai kia, kiến cỏ, côn trùng, chúng sẽ kéo đến sâu sé cái mồi ngon, rồi con thằn lằn đã chết rồi vẫn sống, sống trong thân thể những côn trùng, kiến cỏ. Những tư tưởng ấy bắt tôi nghĩ đến thân thế tôi, thương đến thân thế người ta. Một mai tôi cũng chẳng khác gì con thằn lằn, mà những khách du nhai đương hớn hở đi lại, cười cười, nói nói chung quanh tôi cũng sẽ chung một số phận như tội.

Tôi băn khoăn là vì nhẽ ấy. Chúng ta chỉ có thế thôi ư ? Sống một đời phù du, chịu khổ sở đắng cay rồi cũng như con thằn lằn. Thật là ức cho tính tự cao của loài người.

— Thì vẫn ! người ta là một giống vật có tính tự cao, tự đại quá. Trong các loài cầm thú, dễ chỉ có người ta với giống công, giống rẻ cùi là có thể ỷ mình tốt đẹp, tài giỏi hơn các giống khác. Loài người tự cao đến nỗi nghĩ rằng sau khi nằm xuống đất lại muốn lên trời hay sang tây phương, lại muốn sống một đời nữa, dài vô cùng tận. Sống một đời ngắn ngủi trên trần, đã chịu đau đớn, khổ sở bao nhiêu rồi, mà lại còn muốn sống mãi, thật lòng tham của họ không bao giờ hết.

Họ tham cũng như họ kiêu. Họ không những tự cao với những con vật khác, họ lại tự cao với họ nữa. Khác nhau vì một tí da là đã có thể tự cao được rồi, chỉ có giống mọi ở Phi-châu là chẳng có thể tự cao với ai được thôi. Người giầu tự cho mình là hơn người vì mình giầu, ông Phạm-kim-Khánh tự cho mình là hơn người vì ông có cái Lê-bồng, cô Tân-nữ tự cao vì có cái mũi thính hơn người... còn các cậu công tử bột tự cao rằng đã thắt được cái « nơ » khéo, đeo được cái « ca-vát » đẹp.

Ba Ếch — Úi chà ! cô mang nặng quá, cô đưa tôi mang đỡ cái ô cho nào.

— Nhưng anh phải biết. Người ta có tính tự cao tự đại thật, nhưng lại có chí làm chủ nhân ông cả thế giới. Vậy chẳng phải là người có nhiều đức tính sao ?

— Phải, có nhiều đức tính. Đức tính thứ nhất là loài người không đi bằng bốn chân, lại chỉ đi bằng hai chân sau. Ngoài cái đức tính ấy, loài người yếu, ốm, hay rức đầu, sổ mũi, không chịu được phong sương như các loài vật khác, cũng vì thế mà họ bất đắc dĩ phải mài gươm, đúc súng để đâm chém nhau, giết chóc nhau.

Họ lại còn có linh hồn nữa, một cái linh hồn bất diệt. Nghĩa là họ bảo họ có linh hồn. Cũng như họ bảo có thần, thánh, ma, quỷ, chỉ phiền nỗi chưa ai trông thấy ma, quỷ, thần thánh, cũng như chưa ai trông thấy linh hồn người bao giờ.

Vả lấy sự hành động mà xét, thì dẫu có linh hồn để sai người ta hành động, linh hồn cũng không phải là sự khiến đáng kính đâu. Nhân, nghĩa, lễ, trí, tín chỉ là cái mặt nạ để che lòng vị kỷ, lòng dục vọng, lòng độc ác : những đức tính của linh hồn loài người.

Thử hỏi, ngoài loài người ra, có con vật nào lại giết đồng loại vì tiền tài, vì ghen tuông không ? . . . . . .

Con thằn lằn kia nó chết, ta có thể nói là tự nhiên mà nó chết. Nhưng chắc không phải nó chết đói. Loài thằn lằn làm gì có hội buôn, có đặc quyền, làm gì có nhà băng. Còn ở xã hội người ta, có nơi chết đói, chết khát thì có nơi đem đổ cà phê xuống bể, có nơi đem đốt lúa, có nơi đem trâu bò giết đi mà không ăn, đem sữa đổ ra đường...

— Ồ ! đó là vấn đề kinh tế rồi. Anh biết gì mà nói.

— Thì vẫn tôi biết gì đến kinh tế. Nhưng tôi không hiểu làm sao mà đến nỗi ấy, nếu loài người là loài vật có lòng nhân đức, có thể tự cao là linh hơn vạn vật.

— Thì nào ai bảo anh phải tự cao. Anh thử trông : kìa những người đi chơi phiếm bên hồ, toàn là những người cả đấy, những người mà anh bảo là nham hiểm, là ích kỷ, là độc ác. Anh có thấy ghét cay, ghét đắng người ta không ?

— Không. Tôi chỉ thấy thương hại người ta thôi.

— Anh cũng là người. Vậy anh thử hỏi anh xem anh có độc ác, có ích kỷ, có nham hiểm không ?

— Không. Tôi chỉ ao ước thành ra tốt hơn xưa, có lòng vị tha, háo hức làm điều thiện...

— Hay nhỉ ! loài người thì anh cho là độc ác, nham hiểm, đủ các tính xấu, chỉ riêng anh là đủ các tính tốt. Anh chẳng tự cao chút nào.

— Ấy, cũng bởi tôi thuộc về loài người.

■

Con heo lạ

Các báo trong Nam đăng tin rằng ở làng Thiện-mỹ có bà Tư Có tính hay yêu mến súc vật. Bà nuôi được một con lợn sề (heo nái), đã sanh vài ba lứa rồi. Thường bữa bà cho nó ăn uống, và săn sóc đến nó một cách tử tế, nên nó cũng mến bà lắm.

Mới đây, bà chẳng may phải bệnh mất. Lúc đưa linh cữu ra, con lợn sề kia khăng-khăng một mực đi sát bên quan tài của bà mà rống, mà kêu một cách thảm thiết, như tỏ tình thương tiếc bà chủ yêu dấu của mình. Đến huyệt, người ta đuổi nó đi chỗ khác, song nó cũng chẳng chịu đi, nhất định đứng đấy, pháo nổ nó cũng không sợ, không chạy. Khi đã hạ huyệt, nó liền đi vòng quanh huyệt ba vòng, rồi mới chịu quay về. Có khi hai giòng nước mắt nó lại rơi lã chã nữa, tuy không thấy báo trong Nam nói tới.

Về nhà, con lợn đó bỏ ăn luôn ba, bốn hôm và mấy đêm hôm ấy, vào khoảng 8, 9giờ, nó lần ra mồ bà chủ nó mà kêu, gào, thút-thít đến nỗi mấy nhà gần đấy nghe phải phát sợ.

Còn một cái hiện tượng lạ lùng nữa là trong lúc bà Tư Có về trời thì con mèo của bà nằm trên bộ ván ngang chỗ bà nằm cũng tắt hơi.

Câu truyện lạ lùng thật. Hình như chúng ta đã được nghe một lần rồi mà lần ấy lại là truyện con chó hay con ngựa thì phải. Nếu đem truyện này mà kể cho những nhà phù-thủy cao tay như Nguyễn-văn-Vĩnh tử, Lốc-cốc-tử thì chắc họ bảo là truyện trùng. Bà tư Có, theo họ, chắc mất vào giờ thiêng, nhưng thứ trùng này không làm chết người, chỉ làm chết.. mèo, không làm người hóa điên, chỉ làm lợn trở nên thông minh như người.

Nhưng một con heo, mọi ngày chỉ biết ăn, ngủ — cũng như các cậu công tử bột — mà bỗng tự dưng biết đi theo đám ma khóc, biết đi riễu ba vòng quanh huyệt, (chứ không riễu bốn vòng,)thì con heo đó thông minh quá, mà chỉ có người là một loài vật có thông minh.

Lợn mà thông minh đến thế chắc chỉ có lợn của bác-sĩ Nam-Anh, mà trí thông minh của con lợn ấy, hẳn là trí thông minh của nhà văn-sĩ nào đã bịa ra nó.

TỨ-LY

KIỂU NHÀ ĐẸP DO TAY NGƯỜI CHUYÊN-NGHIỆP VẼ

Chúng tôi đã ngoài 16 năm chuyên-nghiệp vẽ kiểu nhà. Vì được lòng tin của các ngài trong ba kỳ, nên chúng tôi đã lập thêm một sở nữa ở THANH-HÓA. (Xin tính giá hạ)

TOUT POUR ARCHITECTURE

NHUẬN - ỐC

SIÈGE : 168, Rue Lê-Lợi, HANOI (Gần trường Thể-dục)

AGENCE : 63, Avenue Maréchal Joffre, Thanh-Hóa

MỘT CÁCH LÀM CHO NGƯỜI MẠNH KHỎE LUÔN

Ăn uống ngon miệng dễ tiêu, biết đói, tức là trong người mạnh khỏe, vô bệnh. Nằm mới các ngài thấy trong mình ăn không tiêu. hay là nôn ợ, đầy hơi, đau tức đau bụng; các ngài nên mua ngay một lọ Gastrol 0$40 ở hiệu thuốc tây VŨ-ĐỖ-THÌN pha uống một cốc là khỏi ngay. Thuốc này mới phát minh, hợp với phủ tạng người Annam, rất bổ cho bộ tiêu hóa, chữa được nhiều người khỏi bệnh dạ dầy và đau bụng kinh niên.

Truyện ngắn

NGÂY THƠ'

Của THẾ-LỮ

Ngồi đọc sách trong phòng tịch-mịch, hay cặm cụi làm việc giữa nơi ồn ào, hay đi trên các đường phố Hà-nội, bên những tiếng xe hơi, xe điện qua lại, bên những người tấp nập vội vàng, tôi thường có lúc như sực tỉnh ra, ngạc nhiên thấy mình sao lại sống ở đây, sống ở trong nơi thị thành cát bụi này.

Rồi trong giây phút, tôi trông thấy cảnh hùng vĩ quanh hiu của núi cao, rừng cả, nghe thấy tiếng gió rì rào trong cây, ngửi thấy mùi hoa lá hoang dại. Những hình ảnh xa xôi đó cùng với khói hương của đời thơ ấu, trong giây phút làm rung động tâm hồn một người như lạc vào chốn đô hội, một người đồng rừng nhớ non nước cũ — tức là tôi đây.

Sáng hôm nay, đứng trên gác trông ra, cảnh xưa lại hiện đến một cách hoàn toàn đầy đủ. Tôi hít thở gió qua vào đầy ngực, thấy khí vị thượng du còn đượm nồng trong huyết mạch, tôi để tiếng lòng hòa theo bài thơ rừng rú, và muốn đem kể cho các bạn thành thị nghe một câu truyện ngây thơ.

■

Truyện này là truyện tôi vào khoảng 15 năm về trước. Bao nhiêu điều kỷ-vãng đều ẩn sau làn sương mù của thời quá khứ, duy chỉ có truyện ấy là vẫn còn rõ rệt tươi thắm, như mới qua đâu một ngày.

Tết năm ấy, tôi mới lên mười hai tuổi.

Chiều mồng ba, trời tạnh ráo và ấm áp hơn mấy ngày trước gió bấc, mưa phùn. Tôi sung sướng chạy ra ngoài chơi, đi lẫn với bọn trai gái thổ, cười nói vang đường, súng sính trong bộ quần áo chàm mới.

Xa xa, áp vào chân núi, lác đác mấy chiếc nhà sàn mái giốc, tường quét vôi trắng dán câu đối đỏ, điểm vào những vừng cây lá mờ xanh. Cảnh vật trông đỏm dáng như một cô gái sắp về nhà chồng, trên đó phảng phất một làn sương lam lẫn với mầu khói pháo.

Tôi đi khỏi một quãng đường đất đã khô, thì thấy một đám đông người đang chạy nhẩy reo hò trên một vùng cỏ non rộng rãi. Chung quanh đó, từng túp trai gái vỗ tay hòa theo, làm vang động cả hai bên núi đá.

Tôi chạy lại coi thì đó là một cuộc đánh « còn ».

Quả « còn » tức là một quả đúm bện vải mầu, tròn và to gần bằng một quả bưởi ; năm, sáu tua vải ngũ sắc đính vào làm thành một túm đuôi nheo rất dài. Mỗi năm, trai gái thổ lại họp nhau một nơi đánh « còn » thi. Bên trai tung « còn » qua một cái vòng tròn cao, để bên gái bắt tung trả lại, bên nào tung không trúng và hay rớt là thua.

Quả đúm bay lượn trên không trông rất đẹp, rơi xuống bên gái là bên tôi đang bước tới, thì phần nhiều một cô trẻ nhất, và nhanh nhẹn nhất hay bắt được. Mà mỗi lần bắt được thì bao nhiêu miệng cùng khen :

— Ché Sao giỏi a !

Cái vui vẻ sung sướng của người con gái hiện trên khuôn mặt đầy đặn, trên đôi mắt đen láy và trên cặp môi ăn trầu đỏ tươi... Tôi cũng vỗ tay reo với mọi người, lại reo to hơn. Nàng thích chí, quay lại nhìn tôi mỉm cười, rồi liền quay đi, rún mình vung quả còn tung sang cho bên địch.

Tôi chạy đến bên nàng nói :

— *Ché sao tức còn đây lai !* (Ché Sao đánh « còn » giỏi lắm).

Thì nàng cầm lấy vai tôi gật đầu cười, hỏi lại bằng tiếng thổ :

— Thật không ! thật không ! Cậu con trai cũng biết đánh chứ ?

Tôi toan đáp thì nàng vội nhẩy lên bắt được quả đúm lần nữa rồi tung sang. Tôi cùng nàng chạy lẫn vào đám chị em nàng. Lúc quả đúm bên kia đánh về, nàng mải vui cười và mải

tránh tôi nên để rơi xuống đất, tôi nhặt ngay lấy đưa cho nàng và hỏi :

— *Hử khỏi tức đuổi nở, Ché sao?* (Tôi đánh với có được không Ché Sao ?)

Nàng nhìn vào tận mắt tôi có vẻ ngạc nhiên :

— *Đẩy vẩy ! Đẩy vẩy !* (được chứ, được chứ !)

Rồi lại hỏi :

— Biết tôi là Ché Sao à ?

Tôi gật đầu.

— Thế tên em là gì ?

Ché Sao vào trạc mười sáu mười bảy tuổi. Tôi thấy nàng gọi là em thì tôi thích lắm. Nhất là vì tiếng nàng nói dịu dàng, âu yếm khiến tôi thấy một thứ cảm tình sung sướng mà tôi chưa có bao giờ.

Tôi nói tên tôi là Mai (tên hồi còn nhỏ), thì nàng liền gọi tôi là Noọng - Mai (em Mai) và bảo:

— Noọng Mai đánh « còn » đi

Nhưng tôi bé quá. Đúm tung lên không qua khỏi cái vòng đích. Ché Sao đỡ ngay hộ rồi sẽ bảo :

— Noọng Mai đánh chưa quen, trông chị đánh đây nè !

Tôi chỉ trông cái vẻ dẻo dang mà dắn dỏi của nàng, không để ý gì đến quả đúm nữa.

■

Lúc nghỉ đánh, Ché Sao rủ tôi đến một đám cỏ khô nhất ngồi xuống và bảo tôi ngồi theo. Tôi nói :

—Ché Sao đánh trông đẹp mắt quá, quả « còn » cũng đẹp, em ước gì có một quả để tập đánh.

— Noọng Mai cũng thích đánh « còn » ư ?

Rồi nàng lại nhìn tôi bằng đôi mắt tươi cười, để hai tay lên hai má tôi, hỏi nữa :

— Noọng Mai lên đây lâu chưa ? Noọng Mai là người kinh, sao biết nhiều tiếng thổ thế ?

— Em ở đây lâu rồi, mà em yêu người thổ lắm, Ché Sao ạ, nên em biết nói tiếng thổ ngay... Ché Sao à ! Ché Sao có biết tiếng kinh chứ ?

— Có biết, nhưng biết ít thôi. Chị không hay nói mấy khi.

Rồi nàng lại hỏi :

— Noọng Mai ở đâu thế ?

— Em ở với thầy me em làm quan thầy thuốc ở nhà thương.

— Nhà thương à ! thế thì tôi biết rồi, tôi đã đến xin thuốc một vài bận. Còn nhà tôi thì ở Lũng-luông, cách Quảng-uyên chừng sáu cây.

— Thế thì xa quá nhỉ !

Thấy tôi có vẻ buồn, Ché Sao liền nói tiếp :

— Mà phiên chợ nào, tôi cũng đem gạo, đem bắp ra bán...

— Ồ, thích nhỉ ! phiên chợ mồng năm này Ché Sao vào chơi nhà em nhé !

— Mồng năm tôi không đi bán, nhưng tôi cũng ra.

Sau khi hỏi truyện về gia đình tôi, nàng cho tôi biết cha nàng làm xã-đoàn (một chức tương đương với chức trương tuần ở dưới kinh), em trai

nàng đi học cùng một trường với tôi, mà nàng thích em trai nàng biết chữ lắm.

Lúc nàng nói, đôi mắt thường trông đi, thỉnh thoảng lại ngừng lại mỉm cười, hoặc trả lời câu chào hỏi của một người chị em qua đó.

Tay nàng cầm lấy tay tôi, khen tay tôi trắng, nhưng bé quá, gầy quá, mà gân xanh, sao lại nhiều thế này ?

— Mặt Noọng cũng trắng nhưng cũng có gân xanh trên trán, thế không khỏe đâu. Em của tôi ở nhà, nó đen, nhưng nó khỏe lắm cơ ! Sao Noọng Mai nhìn tôi nhiều thế ?

Tôi đăm đăm nhìn nàng không chớp mắt, tỏ ra lòng yêu mến không biết ngần nào. Thấy nàng hỏi, tôi cũng vẫn nhìn, rồi yên lặng cười. Nàng cũng cười theo và bảo tôi :

— Mắt Noọng Mai trông đến hay hay !

— Hay hay làm sao kia ?

Nàng vẩn vơ thưa :

— Không biết.

Trời gần tối, mọi người ra về gần hết. Ché Sao đứng dạy cùng tôi về một đường. Lúc đến chỗ rẽ về Lũng luông tôi không nói một lời nào. Ché Sao chào tôi rồi ngạc nhiên hỏi :

— Noọng Mai làm sao thế ?

— Không.

—Thế sao Noọng Mai lại không chào Ché Sao đi.

Tôi chào nàng rồi phụng phịu trông chỗ khác. Nàng cầm lấy tay tôi, nắm chặt lấy một lần nữa, tiếng nói nhỏ-nhẹ :

— Thôi Noọng Mai về nhé !

Rồi tất tả đi liền.

Tôi muốn chạy theo, muốn gọi to lên rằng : « Chị ở lại với em », nhưng nếu tôi gọi thì tôi đến khóc mất. Đứng trông bóng nàng đi cho đến lúc khuất

TRẦN-ĐÌNH-TRÚC

LUẬT-KHOA CỬ-NHÂN ĐẠI HỌC-ĐƯỜNG PARIS. CỐ-VẤN PHÁP-LUẬT

Số 5, Hàng Da cũ, Rue des Cuirs (cạnh bãi chợ Hàng Da, Hanoi)

Việc kiện tụng, làm đơn, hợp-đồng, văn tự. Đòi nợ. Mua, bán, nhà, đất. v. v. . . .

Lệ hỏi pháp-luật : *mỗi lượt 1 đồng*

Ở xa xin gửi mandat

CÁC QUÝ-KHÁCH HỎI GHO ĐƯỢC NƯỚC HOA NGUYÊN CHẤT

HIỆU CON VOI

1 lọ, 3 grammes 0$20, 1 tá 2$00, 10 tá 18$00
1 lọ, 6 grammes 0.30, 1 tá 3,00, 10 tá 27,00
1 lọ, 20 grammes 0.70, 1 tá 7,00, 10 tá 63,00

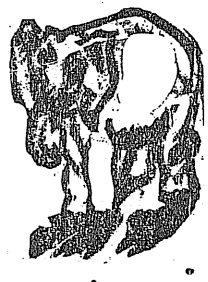

PHÚC-LỢI, 79, Paul Doumer, Haiphong, bán buôn và bán lẻ.

ĐẠI-LÝ: MM. Pham-hạ-Huyền 36 Rue Sabourain Saigon — Đồng-Đức 64 Rue des Cantonnais Hanoi — Thiên-Thành phố Khách Nam-định — Phúc-Thịnh phố Gia-long Huế.

NHÀ HỘ-SINH MỚI MỞ

42 Bd Henri d'Orléans (cạnh nhà Demange cũ)

PHÒNG KHÁM BỆNH

Phố Citadelle N° 16 bis 1

Của ông Y - sĩ hưu trí

HOÀNG - GIA - HỘI

hẳn, tôi mới quay trở lại, trong lòng có một thứ đau đớn êm ái, một thứ buồn tủi sung sướng, mênh mông.

■

Phiên chợ mồng năm, tôi đang đứng tựa bao lan sau nhà, trông theo những người thồ đi về các làng xa khuất, bỗng có tiếng trong trẻo gọi ngoài cửa:

— Noọng Mai có nhà không?

Tôi nhận được tiếng quen, chạy ra reo lên:

— Ché Sao! Ché Sao ra chơi:

Nàng trông tôi một cách yêu đương vừa cười vừa mở đẫy lấy ra một vật đưa cho tôi:

— Nè, cho Noọng Mai nè!

— Ồ, quả «còn», Ché Sao cho em đấy ư? Thích nhỉ.

Tôi giắt nàng vào nhà, thấy vật gì cũng khen đẹp và hỏi tên; nàng ưa nhất những tranh vẽ treo trên tường với mấy bức ảnh chụp.

Nàng ngây ngô hỏi:

— Những cái này mua ở đâu thế? Cái tranh này trông giống Noọng Mai quá.

— Ảnh của em đấy. Đây là me em, đây là thầy em.

— Tài nhỉ, ai vẽ cho em thế?

— Không phải vẽ! chụp đấy. Thầy em biết chụp cơ!

— Thế bây giờ thầy Noọng Mai còn biết chụp không!

— Còn chứ! Bao giờ thầy em về em bảo thầy em chụp cho Ché Sao một cái.

— Ồ, thế thì thích lắm nhỉ!

■

Từ hôm đó, tôi đã có một người bầu bạn ở giữa nơi hoang vắng, tôi không phải thẫn thơ một mình đi trên các bờ suối như xưa nữa, tôi không phải ngẩn ngơ tìm những người êm-ái tôi tưởng-tượng ra nữa, vì người êm-ái đó nay đã có, tức là Ché Sao của tôi.

Phiên chợ nào nàng cũng ra nhà tôi chơi. Nàng quý mến tôi cũng như tôi yêu mến nàng, sự yêu dấu đó ở một người con gái thổ lại biểu lộ ra một cách thực-thà bằng những thứ quà mọn nàng đem cho tôi. Lần nào nàng ra cũng mang theo một đẫy quả ở vườn. Nàng đưa cho tôi bảo những quả này ăn ngon, những quả này để được lâu, rồi cùng ăn với tôi một cách ngon lành lắm. Tôi có kêu nhiều thì nàng nói:

— Đâu mà nhiều, vườn nhà chị còn nhiều lắm cơ! Hôm nào Noọng Mai về «bản» (về làng) chơi, chị hái rõ nhiều cho mà ăn. Mà Noọng Mai thế nào cũng về «bản» chơi nhé!

Thế rồi một phiên chợ kia, Ché Sao giắt hai con ngựa nhỏ đến giục tôi mau mau về Lũng-luông với nàng, Tôi ngần ngừ:

— Nhưng em phải đi học, có được nghỉ đâu?

Nàng tự nhiên trả lời:

— Mặc kệ chứ! em tôi bảo Noọng Mai học giỏi lắm kia mà, cần gì phải học nhiều thế? Về «bản» chơi với tôi một hôm!

(Còn nữa)

THẾ LỮ

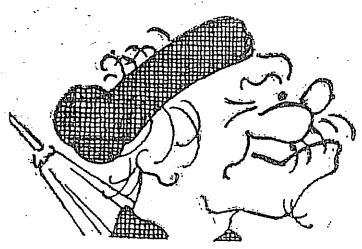

.CƯỜI.

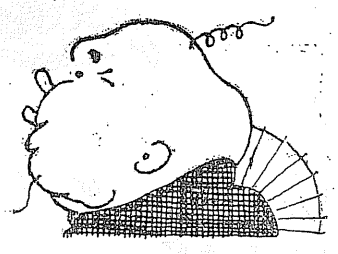

Của Sở Haidương

I. Giấy khen

Hai ông nghị gặp nhau nói truyện ông béo nói:

— Này bác, tôi vừa nhận được giấy khen về...

Ông gầy — Tôi xin mừng bác, chắc lại về việc trung thành hẳn?

— Không, giấy khen về con bò của tôi béo nhất ở kỳ đấu xảo Canh-nông vừa rồi.

■

II. Con tưởng

Trong hàng kem ông khách vừa bảo làm cốc sich-tông. Năm phút sau, anh bồi mang ra đặt lên bàn rồi quay đi. Ông khách gọi rật lại:

— Này anh, trong cốc có con ruồi.

— Thưa ngài, ngài tha lỗi cho, con tưởng con đã nhặt hết cả rồi.

■

Của Tyba Thanh-hóa

Vấn đáp

I· *Một cô giáo hỏi một cậu học trò nhỏ siu về cách trí:*

— Em thử chỉ loài có vú trong phòng này (bà giáo định nói con trâu vẽ ở trên tường). Nhưng cậu học trò lại không hiểu thế, đỏ mặt rồi ấp a, ấp úng, nhìn vào ngực bà giáo.

II. *Thi sơ học yếu lược, quan trường hỏi một «ông» thí sinh:*

— Tra ghẻ thì phải dùng thuốc gì?

Ông ta nghĩ ngợi một lúc rồi nói:

— Bẩm ngài, lấy lá táo chộn với nhọ nồi, rồi rã lẽn đem sát vào chỗ ghẻ thời khỏi ngay, chúng con đã làm nhiều lần đều thấy nghiệm.

■

P. V. Phúc Haiphong

Học trò láu

— 3 lần 5 là mấy?

— Bẩm thầy, 3 lần 5 là 14..,

— Ai bảo anh? 3 lần 5 là 15 chứ.

— Bẩm thầy, con chưa nói xong ạ. 3 lần 5 là :14 cộng với 1 ạ.

■

Của S. Tong Hanoi

Không giỏi

MẸ — *Thầy giáo dạy con có giỏi không?*

CON — *Hình như không giỏi lắm, mẹ ạ.*

— Sao con biết?

— Vì sáng hôm nay, thầy giáo phải hỏi con 5 cộng với 4 là mấy?

Của T. L. Vĩnh-yên

Bóng cô phán

Bóng cô lên đang ỏng-ẹo truyền phán, cô chợt nom thấy con mèo đen lén ra, mon men chực tha cái đùi gà ở trên bàn thờ.

Cô liền ra hiệu: «Ứ! ứ!»

Các người hầu bóng, thấy cô đang vui, bỗng tự nhiên lại ứ, tưởng cô giận, liền xúm quanh cô hết sức kêu van, nhưng càng van, cô càng ứ. Mèo sắp tha đùi gà chực chạy, mọi người vẫn chưa biết. Cô xem chừng không ứ được nữa, liền phán:

— Mau lên! mèo nó tha mất mẹ cái đùi gà đi rồi còn gì!

■

Của Nhiêm Hanoi

Hạ hai tay vô địch

— Này, vừa rồi, tôi hạ một tay vô-địch ping-pong với một tay vô-địch bi-a đấy.

— Chỉ nói khoác. Tôi thấy anh chơi cả hai thứ đều soàng cả.

— Là vì tôi đánh bi-a với nhà vô-địch ping-pong và đánh ping-pong với nhà vô-địch bi-a.

■

Của T. Q. Đăng Lao-kay

Không hát

Trong lớp đồng ấu:

THẦY (*quát*) — *Ngọc, học đi!*

NGỌC (*dật mình*): — *Dê...dê.. kêu, dê kêu...*

THẦY (*quát*): *d h!*

NGỌC — *Thưa thầy, nhà con nuôi nhiều dê mà con chưa nghe thấy dê hát bao giờ, dê nó chỉ kêu thôi ạ!*

■

Của P. H.

Kỳ phùng địch thủ

(sỏ chân lỗ mũi)

— Hôm nọ, tôi thấy một người mũi dài, mà hai cái lỗ mũi to bằng hai cái bàn chân.

— Ấy, tôi cũng thấy một người có bốn chân.

— Bốn chân thì là loài vật chứ gì?

— Không. Đã bảo là người mà.

— Thế đi cả bốn chân à?

— Không. Đi có hai, còn hai chân sỏ vào hai cái lỗ mũi của người anh vừa nói.

■

Của D. K. Sien

Được thầy khen

Anh Ất đi học về, trông có vẻ vui mừng. Cha anh hỏi:

— Bữa nay con được thầy giáo thưởng hay sao mà mừng thế?

— Con không được thưởng, nhưng được khen.

CHA — *Khen làm sao?*

— Con không thuộc bài, nhưng thầy lại khen rằng: anh học giỏi nhỉ!

LÝ TOÉT NẰM NHÀ THƯƠNG

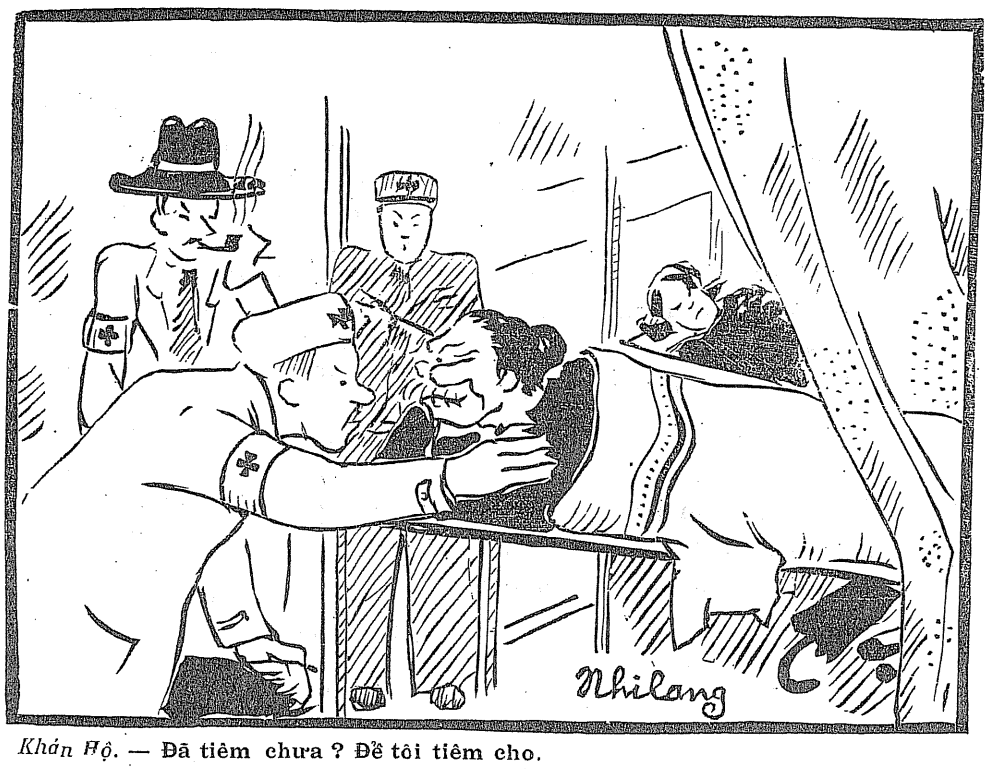

Khán Hộ. — **Đã tiêm chưa? Để tôi tiêm cho.**

Lý Toét. — **Dạ, thật quả chưa ạ, ở nhà thì thằng cháu Cả nó vẫn tiêm cho, từ hôm vào trong này thêm quá, nhờ thầy tiêm cho vài điếu.**

PHÂN TRẦN

Ông Hữu Phú Thọ người gửi bài chào cờ đăng ở mục Vui cười không phải ông Nguyễn Hữu giáo học trường Pháp việt Phú thọ.

KẾT QUẢ CUỘC THI

(Số 98, 99, 100, 101, 102).

Thi vui cười

Giải nhất về ba bài đăng trong số 98 của ông Vô-danh.

(Ông Vô-danh làm ơn cho biết tên và chỗ ở).

Giải nhì về 3 bài đăng trong số 101 của ông Nguyễn-đức-Toại làng Đồng-thanh, tổng Tri lai, huyện Vũ-tiên, Thái-bình.

Thi tranh khôi hài

Giải nhất về 3 bức tranh ký T. Đ. đăng trong số 100 và 101 của ông Trần-văn-Đức 78, rue du Chanvre Hanoi.

Giải nhì về bức tranh Gọi chuông đăng trong số 98 của ông Đ. T. (ông Đ. T. làm ơn cho biết rõ tên và chỗ ở.

CHỮA BÚT MÁY GIÁ RẤT HẠ
ĐÓNG LẠI SÁCH BÌA DA VÀ BÌA VẢI RẤT ĐẸP
MUA LẠI SÁCH HỌC CHỮ PHÁP
MUA LẠI CÁC THỂU-THUYẾT CHỮ TÂY
VÀ QUỐC-NGỮ
NAM-KỲ thư-viện cho thuê:
10.000 quyển sách chữ Pháp
2.000 » » Quốc-ngữ
Mỗi tháng chỉ có..... 0$60
NAM-KÝ THƯ-QUÁN kính cáo
17, Boulevard Francis Garnier, Hanoi — Tél. No 6288

NGỦ TINH NHÂN TẠO HUYẾT

Của Trung-Hoa danh y Yecsiounine phát minh, đã phân chất tại phòng thí-nghiệm Hanoi ngày 15 Avril 1932. Quan chánh phòng thí-nghiệm cho giấy nhận thực rằng: **«Thuốc này không có công phạt, dùng để tăng sức khỏe, bổ khí huyết, làm cho Mồng huyết trong sạch, và trừ trùng độc lậu, giang-mai».**

Trị bệnh: xanh xao, gầy còm, kinh sợ, hay quên, kém ăn ít ngủ, mộng mị, hoạt tinh, chóng mặt, rức đầu, mồ hôi trộm, đánh trống ngực, can thận suy, bệnh lậu giang-mai chưa tuyệt nọc, đàn bà kinh nguyệt bất điều, khí hư, bạch dâm. Cụ già khí huyết kém. Trẻ con cam, sài, ghẻ, lở. Mỗi chai 1$50 — 6 chai 7$50.

Trong hiệu có lương y án mạch không lấy tiền.

NGỦ TINH DƯỢC PHÒNG số 114, phố hàng Bông, Hanoi

KHỎI MỚI LẤY TIỀN

Lậu và giang-mai là hai bệnh rất nguy hiểm cho toàn cbủng. Vậy ai mắc phải muốn khỏi tiền mất tật mang thì lại bản đường chữa khoán khỏi mới phải trả tiền. Thuốc chế theo lối khoa-học, không dùng ban mIêu thủy ngân nên không bốc lên răng, không vật vã và không hại sinh-dục; độ vài tiếng đồng hồ đã hấy chuyển thấy đỡ rồi, chẳng bao lâu rứt nọc.

ĐỨC-THỌ-ĐƯỜNG

241, Route de Huê (24 gian), Hanoi

có buồng riêng khám và chữa bệnh tình rất hợp vệ-sinh, có gửi thuốc theo lối lĩnh hóa giao ngân đi các tỉnh (nhớ viết thơ kể bệnh phân minh vì có nhiều thứ — thứ nào cũng 0$60 một ve — mỗi thứ chữa một thời kỳ khác nhau).

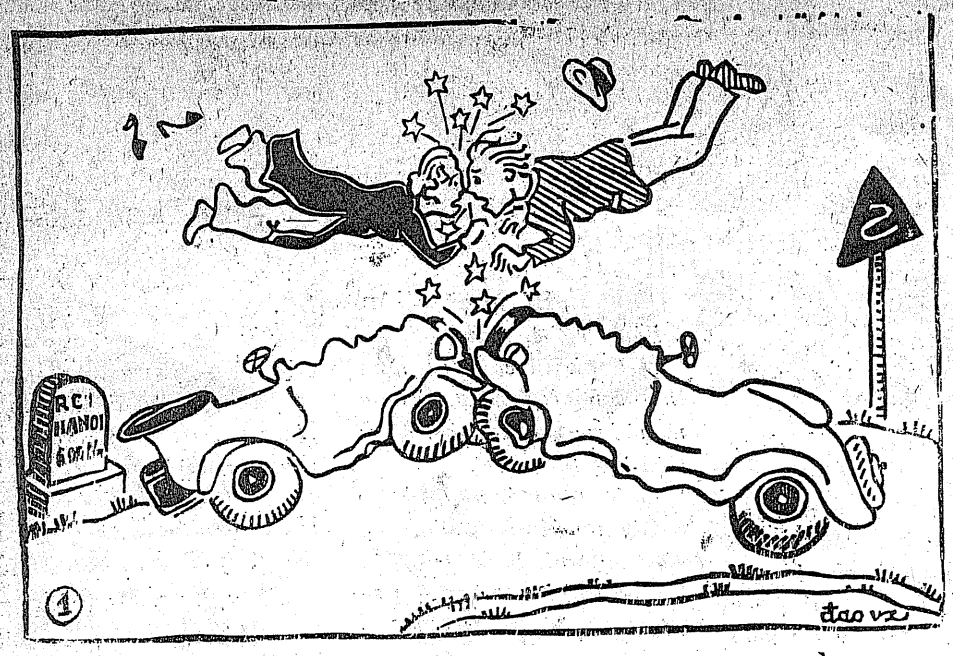

Hữu duyên .. thiên lý năng tương ngộ... và

LÁ THƯ

MỘT HỒI — MỘT CẢNH

(Trong một căn nhà ngoài ở một phố hẻo lánh. Ngoài đường, trời mưa to. Không có một người hay một cái xe nào đi qua).

Các vai :

ĐỊNH
THỊNH
CON SEN

KỊCH I

Định và một con sen.

CON SEN *ướt lướt thướt ở ngoài vào.* — Thưa ông, có phải ông là ông Thịnh không?

ĐỊNH *ngẫm nghĩ, mỉm cười .* — Phải, chính tôi là Thịnh, cô hỏi gì?

SEN *đưa phong thư .* — Vậy thì cô con gửi ông bức thư này, cần lắm, nói mời ông lại ngay cho.

ĐỊNH *(vẫn mỉm cười nhìn trời).* — Mưa thế này cũng lại ngay..., Thôi được, em về nói: tôi lại ngay bây giờ nhé.

SEN *chào, đi ra.*

KỊCH II

ĐỊNH *gọi với lên gác .* — Anh Thịnh ơi!

THỊNH *(giọng gắt).* — Cái gì thế?

ĐỊNH — Xuống ngay đây có việc rất cần.

THỊNH *(thủng thỉnh bước xuống).* — Việc gì mà cần thế, anh?

ĐỊNH — Đi chơi đi.

THỊNH — Tạnh mưa đã chứ.

ĐỊNH *(quả quyết)* — Phải đi ngay...

THỊNH — Tội gì mà đi đâu bây giờ cho khổ. Trời mưa như tầm như tã thế này.....,

ĐỊNH — Mặc.

THỊNH — Gió thổi ầm ầm....

ĐỊNH — Mặc.

THỊNH — Sấm chớp đùng đùng...

ĐỊNH — Mặc.

THỊNH — Anh xem có ai dám đi ở ngoài đường không nào...

ĐỊNH — Mặc.

THỊNH — Hãy đợi ngớt mưa một chút đã. Hay để gọi được xe rồi muốn đi đâu hãy đi có được không.

ĐỊNH — Phải đi ngay...

THỊNH — Thật không có ai gàn dở, lẩn thẩn, điên cuồng và dại dột như anh.

ĐỊNH — Mặc.

THỊNH — Đấy, mặc thì mặc!

ĐỊNH — Nhưng này, ban nãy có người nhà cô nào nhờ tôi đưa hộ lá thư này *(lấy thư ra trao cho Thịnh).*

THỊNH *cầm lấy thư, mở ra đọc sẽ* — «Anh Thịnh,anh nhận được thư này, anh đến ngay cho em hỏi việc này cần lắm. — Đào.» *(Gấp thơ lại) Quả quyết* — Phải đi ngay...

ĐỊNH — Tội gì mà đi đâu bây giờ cho khổ. Trời mưa như tầm như tã thế này...

THỊNH — Mặc.

ĐỊNH — Gió thổi ầm ầm...

THỊNH — Mặc.

ĐỊNH — Sấm chớp đùng đùng...

THỊNH — Mặc.

ĐỊNH — Anh xem có ai giám đi ở ngoài đường không nào...

THỊNH — Mặc.

ĐỊNH — Hãy đợi ngớt mưa một chút đã. Hay để gọi xe rồi hãy đi có được không.

THỊNH — Phải đi ngay...

ĐỊNH — Thật không có ai lẩn thẩn, điên cuồng,gàn dở và dại dột như anh.

THỊNH — Mặc.

ĐỊNH — Đấy. mặc thì mặc.

(Thịnh khoác áo tơi ra đi).

Ba-Hoa

Gặp khi gió táp mưa đơn,
Dùng xe AN-THÁI chẳng cơn có gì.

HIỆU XE
Số 2, *Phố Nguyễn-Trọng-Hiệp — Hanoi*

Lêta h

Thay lời tựa

MỘT hôm, Bách-Linh bảo tôi rằng: «Anh nên nghĩ viết lấy một thiên tiểu thuyết để làm quà cho bạn đọc báo Phong-hóa. Chứ cứ tìm về những cái ngô nghê của người đời thì nguy cho anh lắm, vì nếu người ta không rởm nữa, mọi người đều có lẽ phải cả thì anh còn làm được trò trống gì?»

Linh lo xa như vậy kể cũng có lý đó chớ? Nhưng tôi không biết sáng tạo ra nhân vật như các nhà làm tiểu thuyết đứng đắn, thì đặt truyện thế nào được bây giờ?

Suy đi tính lại chỉ còn cách đem thuật truyện làm báo của tôi ra là hơn cả.

Vẫn biết cái «ta» đáng thù lắm; tôi có thể lấy những tiếng văn vẻ để thay tên người và thay cho cái tên Lê-Ta mộc-mạc của tôi rồi cứ nghiễm nhiên kể truyện thực của mình làm như một truyện bịa đặt, cũng chẳng ai biết đấy là đâu kia mà! Nhưng sách thánh đã dạy rằng: «*Dĩ thực vi tiên*», nghĩa là phải lấy thực thà làm trước, nên tôi chỉ thực thà thôi.

Tôi cứ thực thà kể cái bước đầu làm báo của tôi ra, làm thành một truyện dài may ra cũng được vài mươi trang, rồi khi in thành sách, người đời muốn truyền tụng hay không, tôi cũng không cấm.

Một nhà văn-sĩ Pháp là Pierre Lito hay Pierre Loti nào đó có một câu như thế này:

«Tôi không làm sách bao giờ cả... Trong những sách tôi viết ra, tôi chỉ nói về tôi thôi».

Tôi cũng thế. Vậy xin lấy câu đó để kết luận bài tựa này.

Nay tựa,
Lê ta.

Vì đâu tôi gặp Bách-Linh

Từ nay Bách-Linh với tôi là đôi bạn không rời nhau ra nữa. Chúng tôi cùng làm trong một tòa báo, mỗi khi có việc, cùng đi «điều tra» một chỗ, trước khi viết một bài thế nào cũng cùng bàn với nhau và thế nào cũng cãi nhau kịch liệt một hồi. Có khi lại giận nhau đến mấy ngày nữa kia! Nhưng ở đời chẳng còn bạn bè nào thân thiết hơn được.

Cho nên khi kể truyện tôi thì tất cũng phải kể truyện Linh.

Linh năm nay tuổi mới hai mươi hai, nhưng trông như người 27, 28; đến nỗi tôi đã ngờ là anh chàng đã bắt chước phái phụ-nữ không bao giờ muốn cho người ta biết tuổi thực của mình. Nét mặt Linh trông dắn dỏi, vẻ mặt mỉa mai, nhất là vì chiếc môi dưới bao giờ cũng trề ra như chế riễu hết mọi người trong thiên hạ. Đầu tóc với quần áo thì tùy cái túi tiền của anh ta. Khi nào có nhiều xu, Linh chẳng cần gì ai hết, ăn mặc lôi thôi, lốc thốc, cái đầu bù lên không thèm chải, hai tay đút túi nghênh ngang đi ngoài phố và khi gặp những chủ nợ thì anh ta lên mặt như một ông Hoàng. Nhưng khi túi rỗng thì hết sức giữ cho mái tóc lúc nào cũng bóng như đôi giầy dưới chân, và nếp quần tây bao giờ cũng thẳng. Anh ta cắt nghĩa: lúc có tiền thì mình không cần tiền, lúc hết tiền thì có qnần áo, chủ nợ lúc nào cũng phải nể.

«Chủ nợ» là cái nạn duy nhất của Bách Linh.

Linh có đủ các nết sấu và nết tốt của một người thiếu-niên. Nhưng nết tốt nhiều hơn (nói thế cho hắn khỏi giận). Anh ta là người rất hay khoe, là người nhiều trí,nhiều mưu,là người tiêu hoang,lúc nào cũng phải lo tiền, nhưng phí tiền như cỏ rác. Những đức tính này tôi còn có dịp nói đến.

Nhưng tôi phục và yêu bạn tôi nhất là vì anh ta rất can đảm, rất thẳng tính. Ngài đem hỏi ý kiến Linh về một bài văn của ngài viết ư? Nếu hay thì Linh yên lặng bắt tay ngài một cái rất mạnh, khiến ngài phải nhớ mãi cho đến cái ngày xa xôi kia tay ngài hết đau. Nhưng nếu văn ngài dở thì hắn trợn mắt lên hỏi ngài còn đợi gì mà chưa vứt nó vào sọt rác.

■

Hồi tôi mới vác cái bằng thành-chung chạy khắp Hà-nội để kiếm một việc, thì Linh đã là một nhà viết báo. Anh ta làm cho báo nào là không muốn ai nói sấu đến tên báo ấy, nếu người cãi nhau với Linh không biết nghe lẽ phải thì anh ta cho biết một lẽ phải công hiệu nhất là tặng một quả tống chững chạc dưới cằm.

Linh thỉnh thoảng lại đến ăn phở tái với các bạn hữu ở một hiệu cao-lâu bờ hồ, là chỗ tôi tạm trú. Tôi gặp Linh ở đó và được làm quen với anh ta cũng do những sự ngẫu nhiên rất lạ lùng.

Một hôm, Linh ngồi nói truyện với bốn,năm người bạn đồng nghiệp ở một bàn tròn giữa hiệu, trước mấy bát phở. Họ bàn nhau về tình hình báo giới ở Bắc-kỳ. Mỗi người bênh một tờ báo và soay câu truyện về việc công kích một bài trong báo của Linh — Anh ta ngồi yên, không nói không rằng. Bọn kia, mỗi người lại khích thêm một câu. Linh liền đưa cánh tay gạt trái năm bát phở xuống đất rồi khoanh trống hai khuỷu tay lên bàn,

QU

...èm Ngáo.

nhìn bọn kia trừng trừng. Bọn đồng nghiệp Linh hẳn đã biết qua cái sức mạnh quả tống của hắn, nên dần dần lủi.

Linh vẫn ngồi yên trước những con mắt kinh ngạc của ông chủ và người làm trong hiệu. Thấy tôi qua đó, Linh kéo ngồi xuống rồi bắt đầu phân trần những lý sự của mình cho tôi nghe, làm như tôi là một người quan tâm đến công việc của anh ta lắm. Tôi cứ gật lấy, gật đề và luôn luôn nhắc lại câu :« Ông nói phải lắm!» Nhưng thực ra, tôi chẳng biết phải ở đâu và Linh nói những cái gì.

Linh hả giận rồi, đứng lên đền tiền mấy bát phở vô ích kia, bắt tay tôi rồi ra.

Từ đó, lần nào gặp anh ta ngoài phố, anh ta cũng ngả mũ chào tôi. Không bao giờ chúng tôi nói với nhau một lời, mỗi người theo đuổi một công việc riêng, không là người lạ, mà cũng không thân mật.

■

Một buổi tối kia, tôi lang thang ở trên đường Cổ-ngư, yên lặng buồn bã như một người sắp đâm đầu xuống hồ Trúc-bạch. Là vì trong hơn hai tháng trời, tôi đi tìm việc, đến đâu người ta cũng nhã-nhặn bảo cho tôi biết rằng nhiều người nhanh nhẹn và thông minh hơn tôi cũng còn đang chết đói ở một só. Đó không phải là một nhẽ để tôi theo gương họ.

Lúc ấy đã vào khoảng quá mười một giờ đêm. Tôi đang so sánh nước hồ Trúc-bạch với nước hồ Tây xem đằng nào thanh khiết hơn, để quên đói, thì chợt một người dừng lại trước mặt tôi. Tôi vui mừng, chào :

— Kìa ông... ông?

— Bách Linh.

— Ông đi đâu mà khuya thế?

— Tôi đi tìm một người có riêm để châm thuốc lá.

— Mà lại tìm ở tận đây?

— Nghĩa là tôi đi chơi mát ở đây, muốn hút thuốc lá, nhưng không có riêm. Ông có riêm không?

Tôi lấy bao riêm trong túi ra thì vừa vặn còn một cây, nhưng lại là cây riêm không có thuốc. Tôi khuyên Linh đi về lối Yên-phụ xem có cái xe nào thì châm thuốc vào đèn xe mà hút. Linh nói :

— Chỉ nghĩ được kế ấy thì chẳng cần phải thông minh đến như ông.

Bỗng một cái xe cao su đang khó nhọc chạy qua. Trên xe có một đôi trai gái. Linh nắm lấy tay tôi, nói :

— Ông có trông thấy không?

— Có.

— Trông thấy gì?

— Một cái xe trên có một công tử với một tiểu thư.

— Ông là đồ tồi! Người phu xe già như thế kia mà hai đứa ngồi nghễu nghện ở trên, bắt người ta kéo lên dốc: thực đồ khốn nạn!

Rồi vứt điếu thuốc lá đi, anh ta vừa dơ cái ba-toong to, chạy đuổi theo, miệng quát tháo ầm-ỹ :

— Đồ khốn nạn!

Tôi cũng chạy theo Linh.

Lúc ấy xe lên được nửa dốc Cổ-ngư. Hai người nghe tiếng Linh mắng, ngơ ngác nhìn lại. Chàng công-tử thì tưởng Linh là chồng hay tình nhân cô ả, còn cô ả thì tưởng Linh là đội con gái hay người nhà chàng kia.

Linh vẫn vung gậy tiến lên. Hai người kinh hoảng nhảy cả xuống xe, cắm đầu chạy mỗi người mỗi nơi. Người phu xe không hiểu sao, cũng hất càng xe chạy mất.

Linh quát tháo một lúc rồi đi tìm người phu xe.

Người này đứng ẩn bên một rặng găng, mặt phờ ra vì sợ và vì nhọc. Linh trừng mắt hỏi :

— Chúng nó đâu cả rồi?

Người phu xe run :

— Bẩm con không biết.

— Ông bao nhiêu tuổi?

— Bẩm... quan lớn...

— Sao lại quan lớn! gọi tôi là ông!....

— Bẩm.... ông, con ngót sáu mươi.

Linh bảo tôi :

— Ông xem đấy!

Rồi ngảnh lại bảo người phu xe :

— Từ giờ những hạng khốn nạn như thế bắt ông kéo lên giốc thì ông cứ hất ngược xe lên cho chúng nó chết, nghe không! Đây cầm lấy tiền này!

Người xe già cầm lấy hai hào Linh đưa. Nhưng lời dặn của Linh chắc chả đời nào lão chịu nghe.

Bỗng Linh lại hỏi :

— Ông có riêm đấy chứ?

— Bẩm, có.

Nhưng Linh vội trả ngay lại, tắc lưỡi :

— Rõ khỉ quá! mình vứt điếu thuốc đi mất rồi!

■

Tôi trú ý đến cái tính thẳng thắn kỳ khôi của Linh từ tối hôm đó, và ngay từ tối ấy, chúng tôi thân nhau.

Linh hỏi và biết rõ tình cảnh tôi, đưa tôi đến ở tạm với anh ta trong một buồng nhỏ mà Linh sống một mình ở phố hàng Bông, rồi giới thiệu cho tôi đến ở nhà một người bạn ở dưới Bạch-mai, tìm cho tôi được mấy người học trò để dạy học.

Còn công việc làm báo thì tôi không dám nghĩ tới. Vì lúc ấy, tôi không biết một điều gì về nghề báo chí là nghề mà Linh bảo là khó lắm, quan trọng lắm, người tầm thường như tôi không nên mơ tưởng vào.

(còn nữa)

LÊTA.

...I TỬ

... THIÊN LÝ

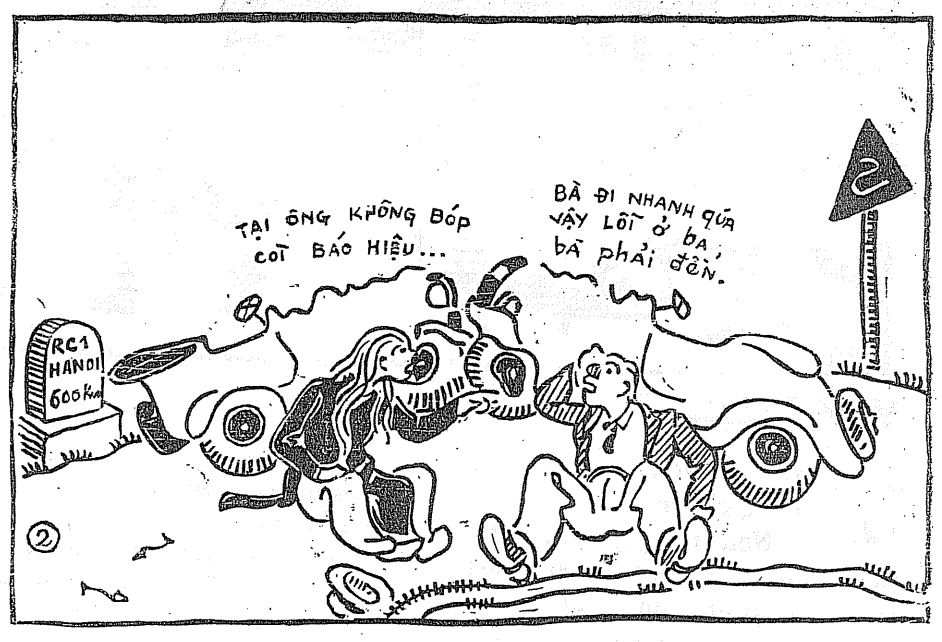

... vô duyên... đối diện bất tương phùng.

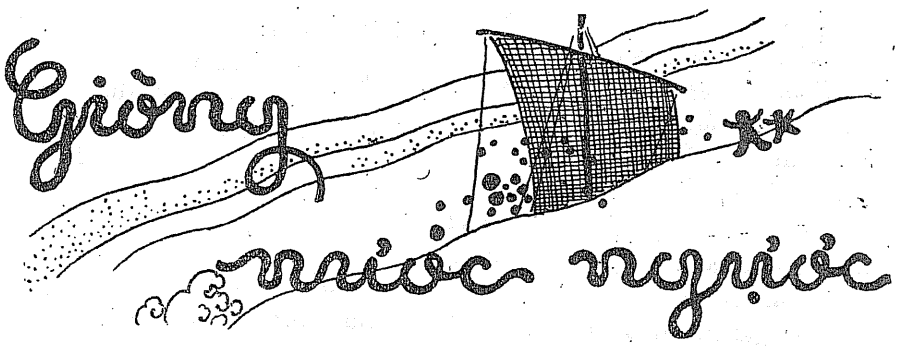

NHỜ TÚ MỠ LÀM MỐI

Thấy bác Tú nhanh chân nhẹ miệng
Ai hỏi gì đều lên tiếng trả lời.
Nhớ ngày nào bỗ choáng viết thư chơi
Mà phất được hai người vợ lẽ.
Hẳn khoa tán, bác có mầu, có mẽ,
Hóa cho nên lắm kẻ mới say sưa.
Vậy tôi chả hiềm trong buổi nhất sơ
Muốn quấy bác làm ông tơ se chỉ đỏ.
Tôi là một kẻ phong trần, đã từng
lên voi xuống chó
Bị rấp phen này kiết lỗ thiên tôn
Nghĩ đắng cay như ngậm quả bồ hòn
Vì một nỗi vợ con chưa có.
Đêm trằn trọc đau lòng cho cảnh khó,
Đã xuông tiền, xuòng cả nhân duyên.
Cũng có khi nghĩ đến truyện huyên
thuyên
Đâm loạn óc như điên, như dại.
Muốn trốn nợ trần, nhưng trong lòng
ngần ngại
Nên vẫn cứ quanh co ở lại với đời.
Cố đa mang mong cho thấu đến giời
Sẽ dun dủi cho tôi người tài sắc.
Nào ngờ đâu, càng mong càng vắng
ngắt,
Đến bây giờ càng thất vọng to;
Vậy tôi nhờ bác giúp cho
Làm mối hộ một cô gái đẹp
Là lệnh ái me-sừ Lý Toét
Mỹ danh là Thị-mẹt Bà Vành.
Vợ chồng tôi nên nghĩa nên tình
Xin biện lễ vi-thành tạ mối.

Khù-khờ đạo-nhân

■

TÚ MỠ ĐÁP

Mấy lời đáp lại khách si tình,
Tú chẳng quen nghề mối với manh,
Nhưng cũng nể lòng, xin giới thiệu,
Nên chăng? Tùy bụng chị Ba Vành.

■

TẾT ĐOAN NGỌ HAY LÀ TẾT DỊ-ĐOAN

Ngày mồng năm tháng năm
Ta ăn tết Đoan-ngọ
Tục đâu, tục lạ lùng!
Mê sao, mê khổ sở!
Áo dấu trận tà ma,
Bùa tua trừ quái cổ.
Bảnh mắt, mới sáng ngày
Đua nhau giết sâu bọ
Đang dạ đói, bụng không,
Hốc mận xanh, dưa đỏ.
Sâu bọ chết, thấy đâu?
Sán, run sinh hàng ổ.
Mùng năm khỏe ăn càn
Mùng sáu ốm nhăn nhó
Có nhỡ chết bỏ đời
Lại kêu là tại số.
Lại có kẻ giả-man
Theo tục làng mọi rợ:
Nhân ngày tết ăn càn
Đem thuốc độc đi bỏ
Việc ác mà xong xuôi
Thần hoàng mới phù hộ.
Dân trí, ôi tối tăm!
Tục lề còn bại-hủ,
Khư khư giữ quốc hồn
Kiếp nào dân ngóc cổ?!

Tú Mỡ

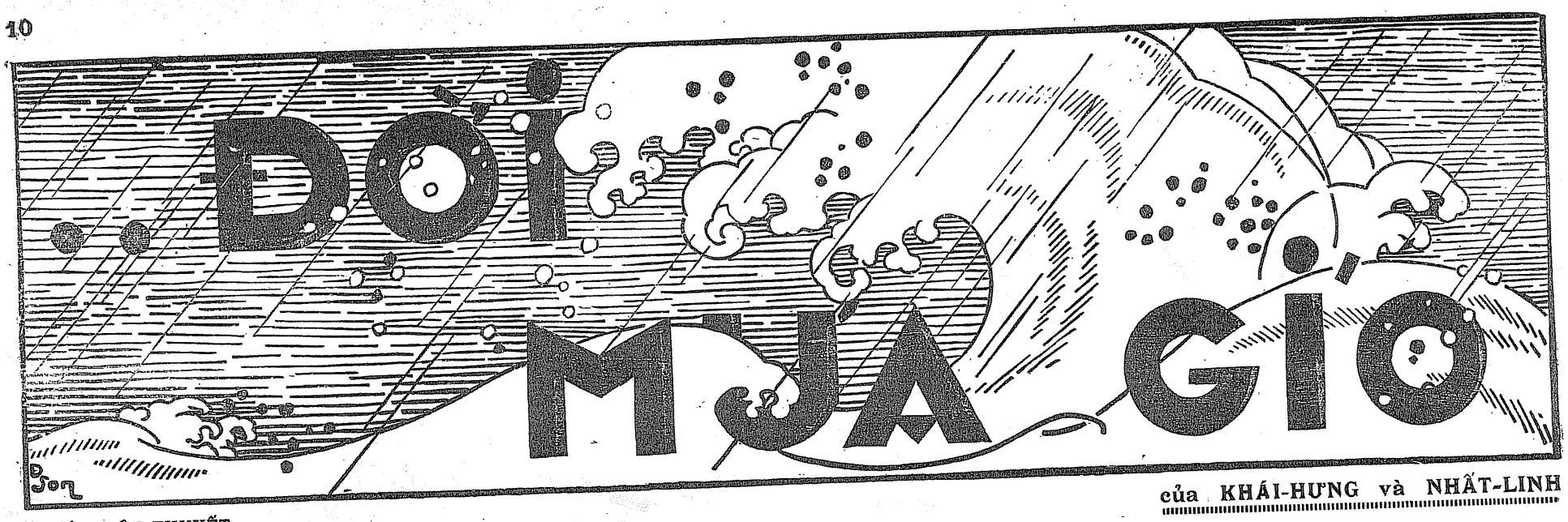

của KHÁI-HƯNG và NHẤT-LINH

XÃ-HỘI TIỂU-THUYẾT

Tuyết trở về giữa lúc Chương đang đi tìm nhà.

Nghe tiếng giầy bước trên đá sỏi, bếp Vi chạy ra, vui mừng chào hỏi, nhưng thấy Tuyết chẳng nói chẳng rằng mà mặt thì lộ rõ vẻ buồn rầu, nên Vi lại lẳng xuống bếp ngay.

Dáng điệu uể-oải, tâm hồn chán nản, Tuyết rời rạc ngồi xuống một cái ghế dài ở phòng khách. Nàng cũng chẳng kịp hỏi xem Chương có nhà hay đi vắng. Như người mất trí nghĩ, nàng nhắm mắt, nằm gục đầu vào cánh tay...

Gần hai tuần lễ, nàng ở với Văn, người yêu xưa, đã biến cải tâm tính nàng một cách sâu xa đến thế ư? Một cô gái lúc nào cũng vui, cũng cười, không hề bao giờ nghĩ đến ngày mai, cớ sao bỗng như mất hết nghị lực để sống? Văn ruồng rẫy nàng chăng? Hay đó là kết quả của sự trụy lạc nhục thể?

Nửa giờ sau Chương về. Tuyết vẫn nằm gục xuống bàn. Giá thỉnh thoảng một tiếng thở dài không làm cho ngực nàng phập-phồng và hai vai hơi đưa lên thì ai bước vào phòng trông thấy cũng tưởng nàng ngủ.

Giầy lộp cộp từ hiên đi vào. Ngửng đầu lên, thoáng thấy bóng Chương, Tuyết vội quay mặt vào phía trong. Cái tính trân tráo mọi ngày đã không còn nữa.

Tuyết vẫn tưởng Chương sẽ nổi thịnh nộ và nói những lời tàn tệ, hay ít ra cũng có vẻ mặt lạnh lùng, khinh bỉ. Nhưng trái hẳn, chàng vẫn thản nhiên như thường, cất tiếng gọi Vi mà bảo rằng:

Xem P. H. từ số 89

— Mợ đi chơi đã về. Vậy chiều nay có đủ thức ăn không?

— Bẩm đủ.

Chương treo mũ lên mắc rồi ung dung đến bên Tuyết hỏi một cách rất tự nhiên:

— Em đi Lạng-sơn về có mệt không?

Tuyết hai tay bưng mặt khóc? Lần đầu Chương thấy Tuyết khóc. Thương hại, chàng vuốt ve mái tóc người yêu, an ủi:

— Em chả nên thế, làm phiền lòng anh lắm.

Như không nghe thấy gì, Tuyết vẫn gục đầu xuống cánh tay, khóc nức nở?

Chương bỗng chau mày nhìn Tuyết một cách ghê tởm. Mấy hôm nay chàng vẫn đem những triết-lý về sự sống ra để tự an-ủi, an-ủi nỗi nhớ thương. Song chàng không hề ngờ rằng Tuyết lại dám vác mặt về nữa. Vì thế không bao giờ chàng nghĩ đến cách đối phó với Tuyết.

Nay gặp nàng, Chương thấy trong lòng bối rối, chẳng biết xử trí ra sao. Thoạt trông thấy Tuyết, sự mừng rỡ làm cho chàng quên hẳn lòng tức giận. Nhưng mấy phút sau, khi đã kịp nhớ lại, chàng cho Tuyết là người đáng ghê sợ, một con vật hung dữ đáng lánh xa.

Tuyết ngửng mặt lên nhìn chàng. Cặp mắt ướt mà dịu dàng của Tuyết bảo cho chàng biết rằng chàng nghĩ lầm. Cặp môi nhách một nụ cười, nụ cười đau đớn nhưng âu yếm, nói với chàng rằng Tuyết vẫn yêu chàng như xưa. Sự tức giận, lòng căm hờn, sự ngờ vực, khinh bỉ đã tiêu tán hết. Chỉ còn lại tấm lòng trắc ẩn. Se sẽ Tuyết nói, giọng thì thầm đầy những vẻ thành thực thiết tha.

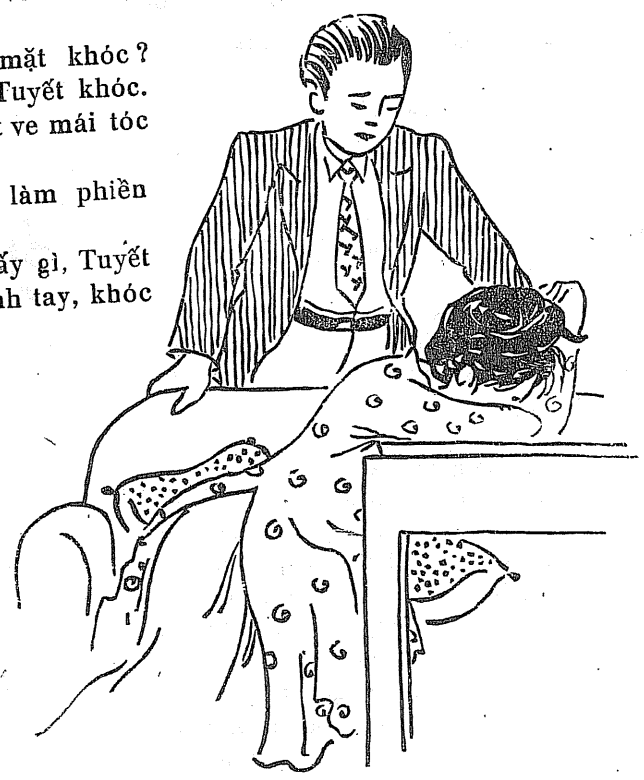

— Anh tha tội cho em.

Chương toan nói: «Em có tội gì mà anh tha». Nhưng chàng như díu lưỡi, tắc họng không nói được nên lời. Thì Tuyết lại tiếp luôn:

— Vâng, tội em thực không đáng tha.

Rồi Tuyết thuật lại cho Chương nghe những sự đã xảy ra trong gần hai tuần lễ nàng đi với Văn, từ khi gặp Văn ở nhà khách sạn Đồ-sơn. Chương phần tức giận, phần thương hại, đăm đăm đứng nghe không nói nửa lời.

— Trừ anh ra, từ nay em không thể yêu ai được nữa.

Chương cười chua chát, nhưng Tuyết như không lưu ý tới.

— Thực vậy, anh ạ. Đối với em anh tử tế quá, khiến rời anh ra, em không thấy ai yêu em nữa. Em coi như họ tự phụ rằng có tiền thì mua gì cũng được. Mà em thì em là vật sở hữu của họ; vì ái-tình của em là thứ họ trả bằng tiền được. Cực nhục lắm, anh ạ. Trước kia, không bao giờ em tưởng đến sự ấy, nhưng mấy tháng ở với anh, ái-tình trong trẻo của anh đã làm cho tấm thân dơ dáy của em trở nên trong sạch mất rồi.

Chương cảm động chảy nước mắt. Đã nhiều lần chàng tưởng tới đưa Tuyết về con đường thẳng thắn, song chàng vẫn thấy đó là một sự không thể làm nổi. Chàng vẫn chắc chắn rằng chóng chầy thế nào rồi Tuyết cũng bỏ chàng để đi với người khác. Vì vậy nên hôm đọc bức thư từ biệt của Tuyết, Chương tuy căm tức mà không hề kinh ngạc chút nào.

Chương ngẫm nghĩ tìm câu trả lời Tuyết: Chàng sợ rằng nếu tỏ cho Tuyết biết tính dễ tha thứ của chàng thì rồi Tuyết lại đâu hoàn đấy, mà nếu nói tệ Tuyết quá thì nàng lại bỏ nhà ra đi.

— Anh giận em lắm, phải không?

Câu hỏi của Tuyết làm cho Chương càng thêm lúng túng:

— Không, em ạ.

— Anh không giận em thì sao em nói, anh không trả lời. Với lại chỉ tại anh. Ai bảo anh cứ chiều em quá

TUYỆT NỌC

Lậu và Giang-Mai!!!

Phải bệnh này chữa chưa được rứt nọc, di độc còn lại, thức đêm làm việc nhọc, nước tiểu khi trong khi vàng lẫn vẩn đục. Mà bệnh Giang còn lại thấy dật thịt mỏi xương, nổi mụn con như muỗi đốt v. v. chỉ dùng nhẹ 2, 3 hộp, nặng 4, 5 hộp là khỏi ngay.

Tên gói thuốc Kiên Tinh Tinh (triết nọc Lậu Giang) giá 1$50 một hộp.

Thiên trụy!!!

2 hòn ngoại thận, hòn to, hòn bé, xưng hạ nang, dùng 1, 2, 3, 4 lọ. Bất cứ lâu, mới là hai hột co lên bằng nhau ngay, giá 0p60 một lọ 6p. 12 lọ.

BÌNH-HƯNG

89, phố Mã Mây, Hanoi

GIÂY NÓI: 543

THUỐC PHÁT MINH VÀ THUỐC THÍ NGHIỆM

BÁ-ĐẢ SƠN-QUÂN TÁN

Để giúp cho hàng phụ nữ trị về bốn chứng đau tử cung và bạch đái hạ. Hoặc bởi tử cung hư hàn, hư nhiệt, hoặc bởi khi sanh đẻ trắc trở náo động tử cung, hoặc bởi hơi độc máu xấu nhiễm vào tử cung, hoặc bởi gốc độc bịnh phong tình của đàn ông truyền nhiễm. Bởi bốn chứng kể trên mà thành ra hai sợi giây chẳng yếu, tử cung sai, tử cung sa, tử cung sưng, tử cung có vít thương, đau rang hai bên, đau trằng dạ dưới. đau thắt ngang lưng, đường đại bón uất, đường tiểu không thông, huyết trắng ra dầm dề có giây có nhợ, hoặc vàng, hoặc đục lộn mủ, lộn máu. Hãy uống BÁ-ĐẢ SƠN-QUÂN-TÁN không cần bơm rửa mà bịnh đặng lành. -- Đờn bà có thai, đờn bà mới sanh đẻ đau tử cung uống càng nhiệm nghiệm. Giá mỗi hộp 1$00, uống 5 ngày.

TAM TINH HẢI-CẨU BỔ-THẬN-HOÀN

Thuốc để giúp cho bạn thanh niên trị về ba chứng: Mộng-tinh, di-tinh và huợt-tinh Nằm chiêm bao thấy giao cấu cùng đàn bà tinh khí xuất ra là mộng-tinh. Không nằm chiêm-bao, tinh khí xuất ra là di-tinh. — Khi đi tiểu, tiểu rặng mạnh tinh khí nhỉ ra là huợt-tinh, làm cho đau thắt ngang lưng, tay chơn nhức mỏi, gương mặt xanh xao, càng ngày càng ốm. Hãy uống TAM-TINH HẢI-CẨU BỔ THẬN HOÀN thì bịnh dứt tuyệt

Giá mỗi hộp 1$00, uống 5 ngày

VÕ-VĂN-VÂN DƯỢC PHÒNG

Chủ-nhân Y-học-sĩ bào-chế THUDAUMOT (Nam-kỳ)

Đại-lý: Nguyễn-hữu-Phổ, Tourane

Còn nhiều món thuốc khác, rất thần hiệu cần dùng nhiều đại-lý ở Tonkin.

SÁCH DẠY VÕ TA

MỚI IN XONG

Bằng quốc-ngữ có hình vẽ rõ hệt như người sống, của SƠN-NHÂN soạn. Ai học lấy cũng giỏi ngay. Võ ta là một môn quốc thuật của các cụ ta xưa đã từng chống lại với Tầu và diệt Cao-Miên v.v... ta chớ coi khinh, có xem mấy biết là hay, như cuốn sách này đủ cả các bài võ và vật cùng roi. Nên mua cả bộ DẠY VÕ TẦU môn Thiếu-Lâm 4 cuốn 1$36, võ TÀY trọn bộ 0$60, mua ngay kẻo lại hết. Anh em ơi! Nên nhớ câu: có sức khỏe mới làm nên.

NHẬT-NAM THƯ-QUÁN, SỐ 104 HÀNG GAI XUẤT BẢN, 1 cuốn trọn giá 0$50. Ở xa mua lẻ cước 0$20 (contre remboursement là 0$85). Thơ và mandat đề như trên.

Giọng nũng nịu của Tuyết làm Chương quên bẵng lòng căm tức. Ôn tồn, chàng nói:

— Hôm nay nực lắm, Tuyết nhỉ. Tuyết có tắm không?

Thực ra, nghĩ đến thân thể Tuyết, chàng ghê tởm. Tuyết chỉ muốn vui lòng Chương, vâng lời ngay, đứng dậy lên gác.

Một lát, nghe tiếng Tuyết gọi con Sen. Chương vội chạy lên:

— Anh quên không bảo cho mình biết rằng con Sen xin phép về. Vậy mình nên mượn một đứa khác.

Tuyết có vẻ suy nghĩ rồi cười bảo Chương:

— Thôi, mình ạ, em không muốn mượn đứa ở nữa. Em làm lấy. — Bắt đầu từ nay, chúng ta phải cần kiệm mới được.

Thấy Tuyết bỗng đổi tính nết, Chương mừng thầm. Tuyết nói luôn:

— Rồi anh xem.

Tối hôm ấy, hai người chẳng khác một cặp vợ chồng mới cưới cùng nhau bàn việc nhà việc cửa. Tuyết nhất định rút bớt các khoản chi tiêu, để dành tiền trả nợ: Nàng không quên rằng vì nàng, Chương đã mắc món nợ hơn nghìn bạc.

VI

Một tháng qua, một tháng với sự sống êm đềm, kín đáo trong một gia-đình hai tình nhân yêu nhau.

Chương tự phụ rằng đã cải thiện được một cô gái giang hồ, xưa nay chưa hề biết ái-tình chuyện nhất là gì. Thế mà nay cô gái giang hồ ấy yêu được mình, yêu được mình như một người vợ đoan chính yêu chồng. Đến chơi nhà anh em bạn, chàng thường đem truyện Tuyết ra kể, mà bao giờ chàng cũng kết luận một câu:

— Thực tôi lấy làm lạ! tính nết Tuyết nay khác hẳn.

Trong anh em, những người năng đến chơi nhà Chương cũng nhận thấy điều ấy: Tính nết Tuyết khác hẳn trước.

Còn Tuyết, Tuyết rất chăm chú làm đẹp lòng Chương. Nàng càng thấy Chương tử tế với nàng, vì nể nàng, nàng càng hết sức chiều chuộng. Có khi nàng đoán ra những ý muốn của Chương, rồi thế nào nàng cũng đạt được những ý muốn ấy một cách rất cảm động.

Một tháng qua như thế.

Nhưng trong thời gian ấy, tâm hồn hai người cùng không được bình tĩnh. Chương như luôn luôn sợ hãi điều gì sắp xảy ra. Chàng coi sự êm-đềm, yên lặng của sự yêu thương như ấm nước vui vẻ reo trên ngọn lửa âm thầm cháy dịu. Chỉ một luồng gió thoảng qua cũng đủ làm cho ngọn lửa bùng lên và nước trong ấm sôi sùng sục bắn tung tóe ra ngoài.

Tuyết thì thỉnh thoảng ngồi một mình, nàng chợt rùng mình, ghê sợ. Nhất là những buổi chiều

mưa gió, sấm chớp, nàng đưa mắt nhìn trời, lắng tai nghe như có tiếng gọi ở chốn xa xăm. Nhưng sự nhớ ơn, sự cảm động vì tấm lòng âu yếm chân thực của Chương vẫn còn thắng nổi được sự cám dỗ huyền bí của một cuộc đời vô định.

Người nọ dò la ý-tứ người kia như hai cánh quân vô địch do thám lẫn nhau. Rồi mỗi người có một chiến lược để kiềm chế lẫn nhau.

Chương quả quyết tin ở sức mạnh và ảnh hưởng của giáo dục và luôn luôn đem các thuyết về luân lý, về triết học, về tâm lý ra giảng cho Tuyết nghe. Dẫu chán nản đến đâu, dẫu khó chịu đến đâu, Tuyết vẫn cố nén lòng và vờ lưu ý tới những lời buồn tẻ của Chương. Chương thấy thế lại càng vui sướng, càng hăng hái chăm nom việc dạy dỗ. Đến khi chàng coi công việc chàng làm hầu như bổn phận, như trách nhiệm thì Tuyết đã nghiễm nhiên trở nên một cô gái giả đạo-đức rồi, mà hoàn toàn giả đạo-đức.

Là vì hiểu thấu Chương, biết Chương ưa những điều đạo-đức gay go, nàng cố luyện tâm hồn nàng theo khuôn khổ ấy. Nhưng, than ôi! tâm hồn ta thì ta khó lòng mà biến cải được. Ta muốn có những tính tình của người tức thì ta trở nên một người giả dối.

Lúc đầu Tuyết vẫn thành thực muốn theo một ngả khác trên con đường đời. Sự giả dối chưa hề xuất hiện. Rồi vì thói quen, cũng như thói quen đã đem lại cho ta những nết xấu khác, sự giả dối dần dần tới chiếm đoạt linh hồn Tuyết, như cỏ gianh mọc rất mau trong thửa ruộng bỏ hoang.

Thực vậy, hôm mới trở về, Tuyết chỉ có một tấm lòng hối-hận, và một ý chí sửa lỗi. Nàng làm việc như một người nội trợ đảm đang, hầu hạ Chương như một đứa thị tì ngoan ngoãn. Nhiều việc làm của nàng rất tầm thường đã tỏ cho Chương thấy nàng âu yếm biết bao.

Một lần, Chương thấy nàng pha một cốc cà phê, liền hỏi sao nàng không uống. Nàng trả lời rằng đã chừa cà phê từ lâu, vì uống cà phê không ngủ được. Nhưng luôn mấy hôm, Chương thấy nàng pha lại để uống nước thứ hai, thì chàng cho rằng sự thay đổi, — ảnh hưởng của giáo hóa — đã bắt đầu.

Có khi sự cần kiệm hơi thái quá làm cho Chương sinh ngượng và cho rằng Tuyết đã trở nên một người keo bẩn, bủn sỉn. Mỗi lần nàng kì kèo, mè nheo bếp Vi về một xu, một trinh tiền chợ tính lầm hay mua đắt là một lần chàng cau có, gọi nàng lên mà khuyên răn, và giảng cho nghe một bài luân lý về sự phân biệt tính cần kiệm và tính biển lận.

Song thực ra, chàng sung sướng, chàng mừng thầm rằng Tuyết đã biết nghĩ tới giá trị đồng xu. Chàng có ngờ đâu rằng đó chỉ là một sự quá kích trong khi ta quá sốt sắng sửa mình.

VII

Buổi chiều hôm nay cũng như những buổi chiều, mà buồn tẻ, ngây ngất, Tuyết ngồi một mình trông qua cửa sổ nghĩ tới hiện tại và tương lai. Một tia sáng lo ngại vẩn vơ vừa thoáng qua tâm hồn nàng khiến nàng cảm thấy, — tuy cảm thấy một cách lờ mờ, — sự trống rỗng của đời nàng.

Chương đi dạy học ở trường tư chưa về. Đã mấy tuần nay, vì muốn thực hành bản chương trình cần kiệm, nàng khuyên Chương dạy học tư để kiếm thêm tiền. Chương vẫn tỏ lòng cảm ơn nàng về việc ấy, mà nàng vẫn lấy làm tự phụ rằng đã giúp Chương được việc ấy. Nhưng chiều hôm nay, nàng cho việc ấy là một việc bủn sỉn, nhỏ nhen. «Tiền! việc gì mình phải nghĩ đến tiền!»

Có tiếng cười nói ở ngoài cổng đưa vào. Lắng tai nghe quen quen, Tuyết quay đầu nhìn ra, rồi vui vẻ, đứng dậy chạy vội xuống sân, kêu:

— Trời ơi! may mắn quá, mời hai chị vào chơi.

Tuyết tưởng như hai người bạn đem lại cho nàng sự vui đã mất, những ngày sáng sủa đẹp đẽ của quãng đời phóng đãng khi xưa.

(Còn nữa)

Khái-Hưng và Nhất-Linh

BAC-SỸ NGUYỄN-VĂN-LUYÊN

8, Rue Citadelle. Téléphone: 304

CHỮA BỆNH BẰNG ĐIỆN
CHỮA MỌI BỆNH VÀ CHUYÊN
CHỮA BỆNH ĐÀN BÀ CON TRẺ

số 8, phố Đường-Thành — Hanoi
(Đường Cửa-đông sau phố Xe-Điếu)

NGỨA GHẺ HỜN GHEN

Ghẻ là 1 bệnh thường, tuy không đau đớn, nhưng mà ngứa ngáy, cào gãi sót ra, mủ máu nhơ nhớp, bẩn thỉu, rất khó chịu và bất lịch sự quá. Vì nó có vi trùng, cho nên hay lây, vì nó có nhiều bệnh khác nhau cho nên không mấy thứ thuốc chữa khỏi được, nhiều người mắc bệnh ghẻ mà đến mấy tháng cũng không lành, thuốc nào cũng không khỏi. Nay có nhà thuốc NAM-THIÊN-ĐƯỜNG, số **46 phố Phúc-kiến Hanoi**, mới phát minh ra được môn thuốc chữa ghẻ rất thần riện, thơm tho, sạch sẽ, không hôi khét, không bẩn thỉu, người lớn trẻ con, bất cứ ghẻ cách nào chỉ bôi một lần là khỏi lập tức, không hề tái phát được nữa. Mỗi hộp giá 0$15, thực là thứ thuốc hay nhất thế giới, có bán tại nhà số 140 phố Khách Nam-định, hiệu Mai-Lĩnh, 62 cầu Đất Haiphong, Rạng-đông Viétrì, Bảo-hưng-Long Phú-thọ, Phúc-long Sơn-tây, Phúc-hưng-Long Thanh-hoa, Vĩnh-hưng-Tường Nghệ an, Vĩnh-tường Huế, Lý-xuân-Hòa đường Đỗ-hữu-Vị Tourane, Hoàng-tá Qui-nhân, Mộng-lương Nha-trang, Lê-nam-Hưng Phan-thiết, Trần-cảnh cửa Tây Quảng-ngãi, Song-an Bình-định, Thanh-thanh, 38 Bạc-liêu, vân vân, và tại các nhà đại lý bán thuốc **Nam-thiên-Đường** ở khắp các tỉnh trong xứ Đông-dương.

BÀI HÁT MỪNG BẮC-KỲ NAM-TỬU

Ta về, ta tắm ao ta, Ao ta tắm mát rượu nhà uống ngon
Nghĩ thôi sống cạn đá mòn, Ai hay quốc-túy lại còn có nay.

Nam nhân, nam-tửu
Người Annam nay uống rượu annam.
Thật tha hồ cất chén với tri-âm,
Bõ nhớ vụng thương thầm bao những lúc.
Chất gạo có say không nhức óc,
Hơi men cùng nhấp lại mềm môi.
Trải tang thương non nước đầy vơi;
Còn chút đó cuộc đời chưa đáng chán.
Rót đầy chén, uống chơi cho cạn,
Họ nhà Tiên, nào những bạn Lưu-linh.
Yêu nhau một hợp cũng tình.

Công-ty vừa nhận được bài hát trên này của nhà thi-sĩ Tản-đà **TẢN-ĐÀ** NGUYỄN-KHẮC-HIẾU gửi mừng. Vậy xin có nhời chân-trọng cảm ơn soạn-giả và đăng để quốc-dân đồng lãm. **CÔNG-TY RƯỢU VÂN-ĐIỂN** lại cảo

Những việc chính cần biết trong tuần lễ

TIN TRONG NƯỚC

Đông-dương phải dùng «rượu săng» từ 1. 7 này

Bắt đầu từ 1. 7 này, Đ. D. sẽ phải dùng «rượu săng» chứ không được dùng dầu nguyên chất nữa. Dầu đó phải có pha 11/100 rượu.

Các nhà nhập cảng phải mua 11/100 rượu đối với số dầu săng mình mua (nghị định ngày 19. 5. 34).

■

Tiền thuê máy nói xuống giá từ 1. 7.

Kể từ 1. 7. 34, tiền thuê máy nói ở Đông dương sẽ tính theo giá mới.

Giá thuê máy nói hàng năm cao, hạ sẽ tùy theo những nơi có nhiều người mua hay ít.

Riêng hai thành phố Hanoi và Haiphong giá thuê máy nói trước 72p, nay rút xuống 60p (giảm được 12p).

■

Ai thay quan đốc lý Bouchet

Haiphong — Có tin chừng vào chung tuần tháng Août, quan đốc lý Bouchet sẽ từ biệt Haiphong và người thay ngài sẽ là một trong hai ông Dupuy và Chapoulart.

■

Tìm được phương thuốc chữa bệnh phong rất hiệu-nghiệm

Saigon — Bác-sĩ Montel, cai quản nhà thương làm phúc Saigon mới phát kiến được thứ thuốc chữa bệnh phong là tiêm bằng bleu de métylène có kết quả rất mau. Dùng thuốc này, ông đã chữa được nhiều người, nhưng không biết sau này có rứt được bệnh không, hay nhạt thuốc, bệnh lại phát, nên bác-sĩ vẫn tiến hành công việc khảo cứu.

Công việc trị bệnh phóng của bác-sĩ Montel đã giao cho hội Y-sĩ ở đây nghiệm xét.

■

Hãng Ford đã chiếm quán quân đường Saigon — Hanoi

Ông Tisserand cầm lái một chiếc ô-tô Ford từ Saigon ra Hanoi đã đi mất 23 giờ 15 phút, sau khi đã bị «panne» ở đường hơn một tiếng đồng hồ — Xe Renault, trước kia đi mất 23 giờ 25 phút.

Thế là xe Ford đã vượt xe Renault 10 phút mà chiếm chức quán quân đường trường trên con đường Saigon — Hanoi.

TIN PHÁP

Ông Outrey với việc gạo Đông dương

Paris — Can thiệp vào cuộc thảo luận về lúa mì tại Ha nghị viện, ông Outrey đã phản kháng về việc chính phủ định hạn chế gạo Đ. D. nhập cảng vào nước Pháp. Ông nói làm như thế là hủy cả việc thống nhất quan thuế.

■

Thủ tướng Doumergue đối với tình hình Đ. D.

Paris, 14. 6—Quan thủ tướng Doumergue đã tiếp quan toàn quyền Robin, đi theo có ông Hoàng trọng Phu, hội viên Hội đồng tư vấn và mấy đại biểu Namkỳ.

Ngài nói việc hạn chế gạo sẽ tránh được, nhờ ở ủy quyền của quan tổng thống Pierre Laval giúp đỡ, và nói chính phủ vẫn sẵn lòng giúp đỡ Đ. D. qua khỏi những sự khó khăn hiện xứ này đương phải vật lộn.

■

Ông Bùi quang Chiêu về nước

Ông B. Q. Chiêu, đại biểu Namkỳ tại Thượng hội nghị thuộc địa đã xuống tầu về nước từ hôm 8, 6.

Ông thay mặt cho Namkỳ qua dự Thượng hội nghị thuộc địa đến nay đã được hơn một năm, giờ chỉ về mấy tháng rồi lại trở qua Pháp.

■

Giới thiệu báo mới

Bản báo mới tiếp được cuốn *Chấn-Thanh* tạp chí số I của ông Phan-bá-Lãn là cuốn tạp chí để giúp các học sinh bậc Cao-đẳng tiểu học và bậc Tiểu học.

Chấn-thanh tạp chí xuất bản một tháng hai kỳ tại Saigon, rue Marchaise, N· 54, giá 0p10.

Xin giới thiệu cùng độc giả Phong Hóa.

Tương-Lai tạp chí cải-cách và thay chỗ chủ-nhiệm

Tờ Tương-Lai tạp chí trước của ông Cung-giủ-Nguyên xuất bản. Nhưng ông Cung-giủ-Nguyên gần đây bịnh hoạn, nên ông phải phó-thác quyền chủ-nhiệm lại cho chúng tôi.

Vậy bắt đầu từ đây, chúng tôi lảnh trọn trách nhiệm việc chủ-trương tờ Tương-Lai tạp-chí một cách tuyệt-đối, kể về cả hai phương diện vật-chất và tinh-thần.

Hoàng-Tân-Dân
Chủ-nhiệm Tương-Lai tạp chí
NHATRANG

HỘP THƯ

Ô. Ph. x-S. Đông-triều ngân phiếu 3p.00 nhận rồi, cuốn ngân phiếu ấy làm biên-lai cũng đủ? Hạn trước vừa hết hôm 31-5 34.

■

Ô. Phan-Giat Fort-Bayard. Hạn báo trước từ 1-5-33 đã giả 2p.00 đến 31-12-33 hết. Ngân phiếu 3p.00 hôm nay bắt đầu từ 1-1-34.

■

Ô. Ng-t-L. Bắc-liêu, ngân phiếu 1p.50 nhận rồi. Hạn báo mua từ 16-3-34.

■

Ô. Ph. c. C. Cầugiơ Gia-định, ngân-phiếu 1p.60 nhận rồi, sẽ kể vào hạn mới từ 1-7-34. Báo «Tân-thiếu-niên» tục bản rồi.

■

Ô. Ng. v. Đ. Đại-ngãi (Cochinchine) ngân phiếu 3p.00 nhận rồi, sẽ kể vào hạn mới, từ 1-3-34 đến 28-2-35.

■

Ô. Ph. x. S. Đông-triều, ngân phiếu 3p.00 nhận rồi, hạn mới kể từ 1-6-34 đến 31-5-35.

■

Ô. Ph. th. Ch. — Ông cứ gửi thử một vài bức tranh khôi hài.

Hội Vạn-Quốc Tiết-Kiệm

Hội nặc danh Pháp chuyên lập tư bản dưới quyền kiểm soát của quan Toàn-quyền Đông-pháp về hành vi của Hội trong Đông-pháp.

Vốn đã đóng tất cả : 1.000.000 lượng bạc và 8.000.000 quan tiền Pháp

SỐ DỰ TRÙ cần dùng để lập tư-bản hậu có thể hồi vốn mục-đích các phiếu xuất ra trong ĐÔNG-PHÁP, khi mãn kỳ-hạn $1.126.548.70
(ngày 31 Décembre 1933)

SỐ TIỀN CỦA HỘI Ở ĐÔNG-PHÁP để bảo kiệt số dự trù trên đây. $1.146.687.19

Số tiền này gồm cả là tiền cho vay có thể bất động sản có huê lợi, tọa lạc trong Đông-pháp — Nhà-cửa — v. v.

HỘI VẠN QUỐC TIẾT KIỆM lại còn có ở Đông-pháp một PHẦN DỰ TRÙ RIÊNG cả thảy trị giá ước chừng. . . $400.000.00

Đó là một số bảo kiệt phụ thêm cho người chủ phiếu

Phiếu của hội Vạn-quốc Tiết-kiệm phát ra trong xứ ĐÔNG-PHÁP thì có vốn bảo kiệt ở nội trong xứ ĐÔNG-PHÁP nên là một cách tiết-kiệm chắc chắn và có lợi.

HỘI VẠN-QUỐC TIẾT-KIỆM

SAIGON — 26, Đường Chaigneau
HANOI — 53, Đại-lộ Francis Garnier
PNOMPENH — 94, Đường Galliéni

PHONG-HÓA TUẦN-BÁO
Mua báo kể từ 1 và 15, và phải trả tiền trước. Ngân-phiếu xin gửi về : M.Ng. tường-Tam *Directeur du P.H.*

Tòa soạn và Trị-sự
nº 1, Bd Carnot, Hanoi — Tél. 874

GIÁ BÁO

	Trong nước. Pháp và thuộc địa	Ngoại quốc
Một năm ..	3p.00	6p 50
Sáu tháng...	1p.60	3p.50

PALACE

Le Meilleur Spectacle de Hanoi

Tuần lễ này :

Chiếu tích :

LA CHATELAINE DU LIBAN

Đóng theo truyện của nhà văn-sĩ trứ danh PIERRE BENOIT ở viện Hàn-Lâm Pháp. Những tài-tử SPINELLY — JEAN MURAT — GEORGE GROSSMITH sắm vai chính. Chuyện hay, phong cảnh tuyệt đẹp chụp ở tận sứ Liban, nào những bãi xa mạc mịt mù hiểm trở, những lâu đài nguy nga tráng lệ trông rất ngoạn mục. Tài tử đóng trò lột hẳn được tinh thần vai mình sắm. Thật là một cuốn phim hay hiếm có, xin chớ bỏ qua.

Từ thứ tư 27 Juin đến thứ ba 3 Juillet
Chiếu :

SAPHO

Chuyện rất thương tâm do MARY MARQUET, một tài tử có tiếng trong hội kịch Pháp, sắm vai chính.

■

OLYMPIA

Từ thứ sáu 22 đến thứ năm 28 Juin 1934
Chiếu tieh :

VIOLETTES IMPERIALES

RAQUEL MELLER sắm vai chính. Truyện một cô hàng hoa rất đẹp, nhà nghèo lại còn mẹ già em dại, tìm kế sinh nhai chẳng may một hôm cô bị bắt oan... Được hoàng-hậu ra ơn chuộc tội cho cô, sau cùng cô lại liều thân để cứu vua, cứu hoàng-hậu khỏi bị nạn.... Rồi cuốn phim còn nhiều đoạn ly-kỳ lý-thú xem rất hay.

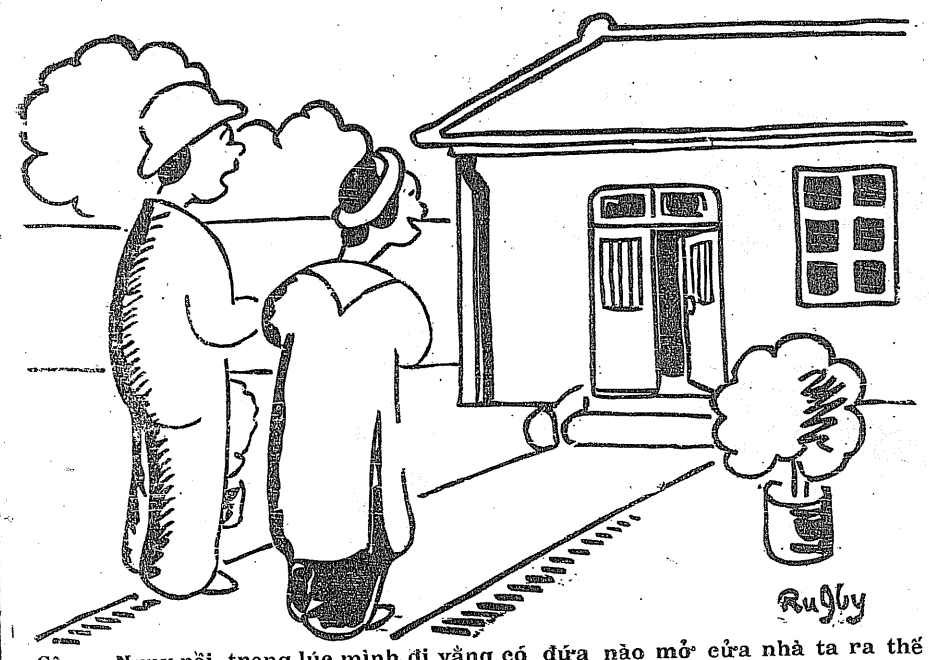

Cậu — Nguy rồi, trong lúc mình đi vắng có đứa nào mở cửa nhà ta ra thế ?
Mợ — Ấy cũng may quá, mình ạ. Vừa lúc tôi đánh rơi mất chìa khóa.

SAU TRẬN MƯA RÀO

CHỊ cả (xem hình vẽ B)

Chẳng cứ gì phải đợi mãi tới khi làm mẹ cả một thành, ngay thủa còn là con gái, chị cả Mối đã được dân nâng như nâng trứng, hứng như hứng hoa rồi. Chị sống một cách cực kỳ đế vương. Phải chăng vì thế mà loài người thường gọi chị là « chúa » ?

Dân mối biệt đãi chị cả lắm, nhất là từ độ thần tình-ái tặng chị đôi mắt sáng như gương, trong như nước, với hai bộ cánh dài ông như tơ.

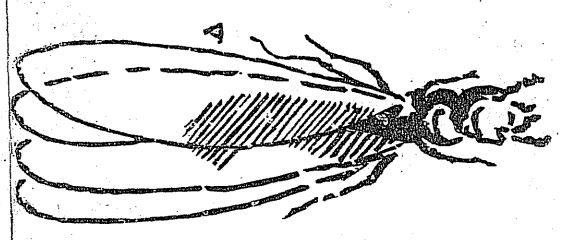

Trước kia, chị chỉ biết ăn, biết chơi, miễn nô đùa sao cho thỏa thích là vừa lòng rồi. Nhưng một ngày một khôn lớn, dần dà chị đã biết nghĩ trước nghĩ sau, biết thân mình đây là thân ngồi chốc sập vàng, đã cả ăn cả mặc thì lại càng cả lo.

Chị cả mối lo nhiều bề lắm, nhưng lo nhất là làm sao cho nòi giống được trong ngọn nến, được dài nén hương. Mà chú, bác, cô, dì chị cũng chỉ mong có vậy thôi.

Vì thế, từ đó, mỗi khi lê đôi cánh lụa, tha thướt trong tiêu phòng, chị cả chẳng được yên dạ như xưa nữa. Chị suy, chị tính, chị nghĩ chỉ có cách bắt chước người xưa, nghĩa là cuốn gói ra đi, là hơn cả. Phận mình lo sớm được ngày nào hay ngày nấy, chứ nay lần mai lữa thì còn gì là xuân lại thêm nặng lòng những người yêu kẻ quý mình, sao nên.

Một chị nghĩ vậy, hai, ba chị cũng nghĩ như vậy. Thế là trong thành mối, bỗng nổi lên cái « phong trào xuất ngoại » ! Chị nào cũng muốn « đi ». Mà đi để tìm lấy một đức anh chường, gây một nước mới, chứ còn đi đâu nữa.

Hẳn các chị cũng đã ngỏ nỗi lòng với cô, dì, chú, bác, tới mươi, mười lăm bận rồi. Song việc đời có phải giản-dị như các chị vẫn tưởng-tượng trong khối óc non nớt kia đâu ! Từ ngày lều đều troug trứng bò ra, các chị mới sống một cái đời con nhà lầu các — cái đời tối mò mò — thì còn biết chi đến những cơn mưa gió bên ngoài nữa.

Vả việc « xuất ngoại » đối với các người nuôi nứng các chị là một việc trọng. Vẫn biết các chị một mai thế nào chẳng phải « xuất giá tìm chồng », nhưng tài lực các chị hiện thời phỏng đã được bao, mà cứ sùng sục đòi « giải phóng ». Các chị còn bị giữ lại để tập tành.

Nhưng có lẽ dân mối chẳng khéo khất lần, nên một hôm, gặp trận mưa rào, các chị « biểu tình » nằng nặc đòi đi. Chừng các chị làm hung quá, dân mối sợ các chị buồn, các chị đến phá tiêu phòng mà ra mất chăng, nên họ đành phải để các cô được như ý. Tài lực đã đủ rồi, giữ làm gì mãi, nhất là tục nước lại bắt buộc phải « giải phóng cho bạn gái đến thì »

Thế là sau trận mưa rào, các chị cả cất cánh ra đi, cùng với các anh cả (xem hình vẽ A).

Việc xuất ngoại này, dân mối đã sửa soạn từ trước. Họ đã đào sẵn một hoặc mấy cái buồng thông nhau, rất rộng, cách mặt đất độ vài ba ngón tay, lấy chỗ cho đám *anh chị* tụ họp trước khi khởi hành.

Hễ nghe rất tiếng nước sa, là đã thấy mấy cô thợ tất tả chạy vào đục một lối thông ra ngoài, rồi các ả chui đi thám thính miền lân cận.

Lối đi đã mở, ánh giời chiếu vào buồng hội sáng trưng, khiến cho các *anh, chị* sóng lòng rồn rập, sô đẩy nhau ra.

Khoan đã ! khoan đã !... xin anh, chị nên giữ gìn lấy mình vàng... Chờ đoàn quân « cảm tử » rọn đường đã...

Mấy cô thợ tất tả chạy lại, dơ râu, dơ chân, cản đám trai, gái kia lại.

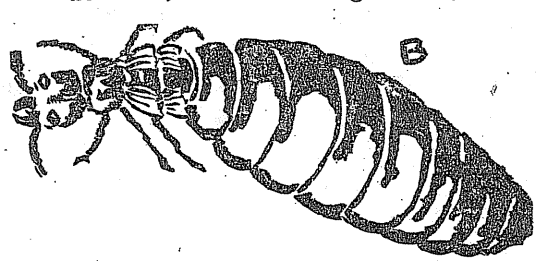

Rõ anh chị lòng sôi nổi giếng khơi có khác : mới hé có cái cửa, đã vội

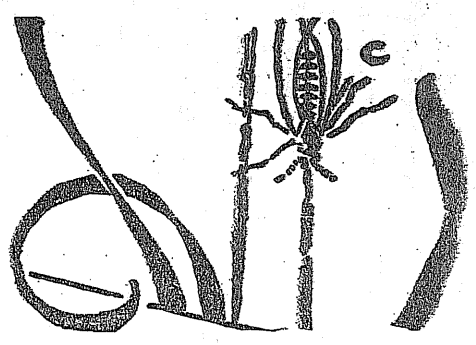

đâm bổ ra. Lỡ ngoài kia có quân cướp đường, cướp sá chúng đứng rình trong kẽ đất, hốc cây, chúng đâm bổ ra, chúng « nuốt sống » lại đỗ tại sỗ đấy !

Cũng may mà các cô, các cậu biết nghe lời người có tuổi, chịu lui bước cho đoàn quân « cảm tử » ra.

Đoàn quân này lơ thơ chỉ độ vài ba trăm tên vừa lính chiến vừa lính thợ, toàn là những tay trí dũng song toàn, coi cái chết nhẹ như lông hồng cả.

Bọn này kéo ra vây kín miệng tổ thành một bức tường sống. Họ một lòng hộ vệ các anh chị cho bước đầu khỏi gặp những điều bất lợi.

Vì vậy, nên bất cứ quân nào đến quấy, họ cũng đổ ra cản lại, dù chết cũng chẳng quản. Nếu gặp những tai bay vạ gió toàn là những cái thiên tai cả, thì họ tạm rước anh chị lui về chờ khi khác hãy đi. Nếu gặp những quân phá đám, thì họ sẽ đem dần ra hoặc dọa nạt đuổi đi, hoặc cắn, sé một vài đứa để ra oai. Mà trong bọn phá đám, thường hay gặp nhất là chị em nhà họ kiến : kiến kềnh, kiến càng, kiến vàng, kiến lửa... Các thị này, dân mối đã nhăn mặt cả rồi. Họ dái như đỉa nhưng rát như cáy, chẳng có thể gọi là đối thủ của mối được. Nên hễ thị bén mảng tới gần là bị đánh chạy rồi như ong vỡ tổ tức thì.

(Còn nữa)

Chàng thứ XIII

L. T. — Thôi chết tôi rồi ! Con tôi đánh rơi chân giò xuống sông, chốc về tôi nhắm rượu bằng gì.

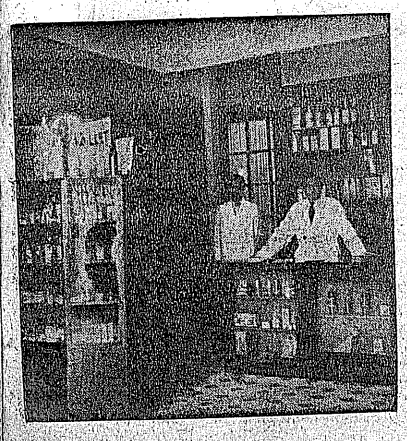

THUỐC TỐT, GỬI MAU

Là hai biệt - tính

của hiệu thuốc Tây lớn 13 Hàng Gai Hanoi

của hai ông HOÀNG-MỘNG-GIÁC và NGUYỄN-HẠC-HẢI, **tốt-nghiệp ở trường Đại-học**

Bào-chế ở Paris

Mong Quý khách xa - gần chiếu cố.

Có bán cả Vin tonique Alexandra : 1 $ 95, và Sudoline : (Phấn rôm) 0 $ 40

CHỮA BỆNH CHÓNG KHỎI
KHÔNG TỐN KÉM MẤY
ĐỦ CÁC CHỨNG BỆNH
Chuyên trị bệnh phong tình và đau mắt
PHÒNG THĂM BỆNH
của Y-Sỹ Trần-văn-Sang
là người Nam kỳ mới mở lần thứ nhất
số 78, phố hàng Giấy Hanoi
Trước cửa chợ Đồng-xuân trông sang

CÁC BẠN NÊN MUA NĂM
và cổ động cho nhiều người mua năm
Tờ báo sẽ đi thẳng
từ người viết đến người đọc.
Lợi cho cả hai bên
Một cái tính nhỏ đủ tỏ rõ: mua lẻ 52 số = 3$64. Mua năm 3$. Lợi 0$64 với 0$36 Phụ-trương vị chi lợi 1$00 nghĩa là được trừ 30%. (không kể các lợi quyền khác nữa).

ĐẠI BỔ HUYẾT
Chuyên trị đàn bà, con gái kinh huyết không đều, khi ra sớm quá, khi chậm quá, bế tắc không ra, khi có kinh hay đau bụng, không tươi đỏ, tím đen thành hòn, bằng ra nhiều quá; khi hư ra nhiều khí trắng, đau lưng, nức xương, mỏi mệt, ăn ít, váng đầu, chóng mặt, mắm ngủ hay mơ, thân thể còm yếu, da thịt xanh mét, đau trong dạ-con lâu năm không đẻ, hoặc bị tiền sản luôn.
Mỗi hộp giá: 1$00
BÁN TẠI: Viện thuốc LẠC-LONG
Số 1 phố hàng Ngang, Hanoi

NỬA CHỪNG XUÂN
(ĐỜI CÔ MAI)
của Khái - Hưng
(Tự lực văn đoàn)
Dày 298 trang, giá nhất định: 0$75
(Tác-giả xuất bản.)
Có thêm hơn 20 trang về đoạn cuối để kết luận một cách chu đáo và thú vị hơn.
Xin gửi ngân phiếu 0$95 (tiền sách 0$75, tiền cước 0$20) về M. Nguyễn-tường-Tam 1 Carnot Hanoi.
Các bạn mua P.H. dài hạn được trừ 10%. vào tiền sách. Mua trên 5 quyển được trừ 20%. Tiền cước gửi cứ thêm 1 quyển tăng thêm 6 xu.

Những hạt đậu dọn

Lý Toét và Xã Xệ đi mua hành tây, gọi mãi không thấy ai ra bán — Vậy các bạn tìm xem chủ trại ở đâu.

Pha với trộn

Loa số 17, «Ai lên phố Cát» của Lan Khai:

... Hai người yêu nhau ngay từ buổi đầu gặp gỡ, từ lúc bốn tia mắt cùng pha trộn lần đầu...

Không biết tác giả đem những tia mắt ấy pha trộn bằng cách nào?

Người và xác

Nhật-Tân số 43 «Tiếng lành, tiếng dữ»:

... Ôm được cái xác chưa chết lên rồi, hàng phố đến xem đông như đám hội...

Cái xác mà chưa chết thì không phải là cái xác nữa rồi!

Không mà có

Ngọ báo ngày 7-6 «Chiều hôm ấy»:

... Nhưng mỗi lần như thế, anh tuy không khóc mà hai má anh cũng ngập tràn những lệ...

Thế thì khóc đứt đi rồi, còn tuy gì nữa, Không khóc như vậy cũng như người vẫn bước chân mà không đi!

Ông Lan-khai không bằng lòng

Trong báo Loa số 18, ông Lan Khai có nhắn Hàn-đãi-đậu:

«P.H. số 101, mục «Những hạt đậu dọn», ông có lấy của tôi hai chữ trong bài «Gửi khách qua đường» «... tôi bỗng thấy rung động cả hai tâm hồn...; người Rùa (mà) cặp mắt nụ cười..

Hai chữ, do thợ nhà in sắp nhầm, mà tôi (vì đi vắng, không kịp sửa đó, một người như ông, khi đọc văn tưởng hiểu ngay mới phải. Đằng này, ông cố ý không hiểu lại lấy ra để chê bai tôi...»

Han-đãi-đậu xin vui lòng nhận là ông Lan Khai không nhầm mà chính là thợ nhà in sếp nhầm... (Thương thay bác thợ in! bao nhiêu lỗi đều đổ cả trên đầu bác).

Vậy, lần sau ông Khai có viết nhầm, xin có ý để trong dấu ngoặc: (nhà in nhầm), nếu không, ai biết làm sao được?

Mà nếu ông nhầm, ông cứ việc nhận là ông nhầm, bà có phải chối? Ông có xin phép chê tôi là hèn, tôi chê ông không nhận cũng là hèn, dù ông cho phép hay không cũng vậy!

Ông Nguyễn-công-Hoan cũng không bằng lòng

Một lần, Hàn-đãi-đậu có nhặt chữ «nhôi nhai» trong truyện «Lệ-Dung» của ông Hoan đăng ở Nhật-Tân. Ông Hoan lấy thế làm không bằng lòng. Song ông không nói ra, ông cứ ngấm ngầm trả thù...

Kỳ Nhật-Tân số 44, ông Hoan tự nhiên bắt cô Lệ Dung và cô Thu, là những nhân vật trong truyện bà, đến chữ «nhôi nhai», một sự bàn không có liên lạc gì đến cốt truyện. Mà khổn nạn cho hai cô, ông Hoan bắt phải cả tiếng nói những câu: dốt như bò, cũng đòi lên mặt, thằng bé con, phải tội chết!...

Một cái thủ đoạn như vậy tỏ ra ông Hoan là một người thâm thật. Song đáng tiếc thay cho ông, câu truyện Lệ-Dung của ông đã như tấm vải sô dệt hỏng, ông lại còn đem vá thêm mụn mụn rẻ rách nữa!

Vứt đi đâu

Loa số 18, trong truyện «Nghĩa vụ»:

Đốc tờ Nặm xuống xe, vừa ra chỉ oanh tỏi ba tiếng «đỗ xe về» rồi rảo bước đi...

Không cần lời bàn.

Ở thế nào được

Cũng số báo ấy, có trong bài ấy:

... Còn chồng bà, ông Nặm, ở trong cánh cửa đ loay hoay tìm cách lấy bé trong bụng mẹ nó ra.

Quái! cái ông đốc kỳ này sao lại đỡ đẻ trong cái cánh cửa?

Không phải thế

Cũng số báo ấy, trong «Tôi kép kịch» của T Thi:

... bác sĩ thấy nhân nhỏ mọn, nhỏ mọn đế giá có rơi xuống từ từng gác... rồi cũng bị theo giòng nước mà lẫ những lớp sóng người

Không, nếu rơi từ tửng gác xuống thì bá vỡ sọ, nằm bẹp trên chứ không bị lôi đi đ

Nhất Da

TRU'Ò'NG THĂNG - LONG

Số 9 và 11, Phố Hàng Cót, Hanoi

Ngày khai giảng các lớp học trong vụ nghỉ hè

25 Juin 1934 : Các lớp Sơ đẳng tiểu học (toutes les classes des Cycles primaires et elementaire) từ lớp enfantin đến lớp supérieur.

29 Juin 1934 : Các lớp thi lấy bằng Cao đẳng tiểu học (preparation au Diplôme 2e session). Các lớp thi vào các trường Trung học và Kỹ-nghệ. (préparation aux concours d'admission aux Lycées et aux Ecoles pratiques d'industrie).

TIỀN HỌC RẤT HẠ, NHIỀU LỚP RỘNG

Lớp nào cũng có quạt trần mà học trò không phải giả thêm tiền quạt

CÁC GIÁO SƯ CHUYÊN MÔN ĐÃ CÓ TIẾNG CHUYÊN GIẢNG

Trong năm học vừa qua ; 40 học sinh thi Sơ học yếu lược (C. E. E. I.) đỗ được 36
32 học sinh thi Sơ đẳng tiểu học (C. E. P. F. I.) đỗ được 19
33 học sinh thi Cao đẳng tiểu học (D E P S) đỗ được 7 mà M. Vũ-huy-Huỳnh có mention assez bien
M. Mai-xĩ-Đoàn học sinh đỗ D E P S năm ngoái năm nay đỗ Tú tài phần thứ nhất.

GIANG - MAI

Chóng tuyệt nọc ! !

Hạch, dật thít, sốt, mình mẩy mần tịt bất cứ nặng nhẹ, v. v...

Dùng 1, 2, 3 lọ, giá 0$70 1 lọ khỏi rứt ngay.

Bán ở **BÌNH-HƯNG**, 89, Phố Mã mây, Hanoi

THUỐC LẬU

khỏi rứt hẳn ! ! !

Bất cứ nặng nhẹ, chỉ dùng nhẹ 2, 3 hộp. nặng 5, 6 hộp là khỏi tất hẳn. 0$50 1 lọ.

Bán ở **BÌNH-HƯNG** 89, phố Mã mây, Hanoi

Viễn-đông Tồn-tích hội

HỘI TƯ BẢN SEQUANAISE THÀNH BA-LÊ LẬP NÊN

Công-ty vô danh hùn vốn 4.000.000 phật-lăng một phần tư đã góp rồi

Hội đặt dưới quyền kiểm-soát của Chính-phủ Toàn-quyền Đông-Pháp

Đăng-bạ Hanoi số 419

GIÚP NGƯỜI ĐỂ DÀNH TIỀN

Tổng-cục ở Hanoi — *32, phố Paul Bert* — *Giây nói số* **892**
Sở Quản-lý ở Saigon — *68, Bd. Charner* — *Giây nói số* **1099**

BẢNG XỔ SỐ HOÀN TIỀN THÁNG AVRIL 1934

Mở ngày thứ tư 30 Mai 1934 hồi 11 giờ sáng tại sở Quản-Lý ở Saigon số 68 Boulevard Charner do ông Keller chủ tọa, ông Phan-và ông Đào-trọng-Đủ dự-tọa, cùng trước mặt quan Kiểm-soát văn-Tiết của Chính-phủ.

XỔ SỐ	SỐ PHIẾU ĐÃ TRÚNG	TÊN HỌ NGƯỜI CÓ PHIẾU TRÚNG
Lần mở trước trúng : 5.000$	26532	Phiếu này chưa phát hành
	1857	Phiếu này ở Saigon không hoàn lại vì tiền tháng chưa đóng.
Lần mở thứ hai trúng : 1.000 $	4857	Pham-an-Ninh, 121 phố Bonnal Haiphong đã góp 40$, trúng lĩnh về 1000$
	7857	Trần-đình-Mân, Quảng-ngãi, đã góp 4$, trúng lĩnh về 290$
	10857	Huynh-van-Ve, nhà Socony Saigon, đã góp 5$, trúng lĩnh về 500$
Lần mở thứ ba khỏi phai đóng tiền	1078	Viviès Albert, 4, phố Tabert Saigon đã góp 50$, trúng lĩnh phiếu miễn-trừ 1000$ có thể bán lại ngay lấy 520$
	4078	Nguyễn-văn-Thương, Saigon, đã góp 40$, trúng lĩnh phiếu miễn-trừ 1000$ có thể bán lại ngay lấy 516$
	7078	Ngô-châu-Liên, Djirieng (Trung-kỳ) đã góp 20$, trúng lĩnh phiếu miễn-trừ 1000$, có thể bán lại ngay lấy 508$
	10078	Nguyễn-du-Luc 263, phố Maréchal Pétain Haiphong, đã góp 7$50, trúng lĩnh phiếu miễn-trừ 500$, có thể bán lại ngay lấy 253$
	13078	Thi-kim-Xương, 88 phố Cantonnais Faifoo. đã góp 1$ trúng lĩnh phiếu miễn-trừ 200$ có thể bán lại ngay lấy 100$40

Kỳ mở số sau định vào **ngày thứ sáu 29 Juin 1934, hồi 11 giờ sáng tại sở Tổng cục Hanoi số 32, phố Paul Bert.**

Món tiền hoàn về cuộc xổ số to nhất kỳ tháng Juin 1934 định là 5.000 $.

THUỐC TRỊ BA CHỨNG ĐAU BỤNG :

DẠ-DÀY, PHÒNG-TÍCH, KINH-NIÊN

Đau tức giữa ngực, lại chói qua sau vai, rồi đau lần xuống ngang thắt lưng ; ợ hơi lên cổ ; có khi ợ cả ra nước chua ; có khi đau quá nôn cả đồ ăn ra nữa ; đau như thế gọi là *đau dạ dày* (đau bao tử).

Đau bụng trên hay bụng dưới, cơn đau rất dữ dội ; hễ ợ hay đánh trung tiện thì đỡ đau ; cách mấy ngày hoặc một tháng đau một lần : đau như thế gọi là *đau bụng kinh niên*.

Đau choi chói trong bụng ngày đau ngày không ; ngày muốn ăn, ngày không muốn ăn, lợ lửng thất thường ; sắc mặt vàng vọt hay bủng beo, da bụng dầy bì bịch : đau như thế gọi là *đau bụng phòng tích*

Ai mắc phải, hãy viết thư kể chứng bệnh thật rõ, gởi cho bản hiệu sẽ gửi thuốc bằng cách lĩnh-hóa giao ngân.

Thư từ và mandat đề :

NGUYỄN-NGỌC-AM, chủ hiệu : ĐIỀU-NGUYÊN ĐẠI-DƯỢC-PHÒNG

121 hàng Bông (cửa quyền) HANOI

SỮA

NESTLÉ

HIỆU CON CHIM

SỨC KHỎE CỦA TRẺ CON

BAO THẦU CHO CHÍNH-PHỦ PHÁP

Độc quyền bán cho các nhà thương, các nhà hộ-sinh và các nhà thương binh, v. v. ở Trung-kỳ, Bắc-kỳ và Cao-mên.

RƯỢU-BỔ VIN 33.500 dùng cho đàn bà ở cữ thì không gì bằng

GIÁ.... : 2$.10 MỘT LITRE.

BÁN TẠI : HAIRMACIE CHASSAGNE.
59 RUE PAUL BERT. HANOI.
HAIRMACIE BROUSMICHE.
36 Bd PAUL BERT. HAIPHONG.

Imp. Trung-Bắc Tân-Văn

LeGérant : Phạm-Hữu-Ninh